**Phần thứ nhất**

**QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN VÀ TRƯỞNG THÀNH**

**CỦA LỰC LƯỢNG HẬU CẦN - KỸ THUẬT CÔNG AN NHÂN DÂN**

**1. Hậu cần - Kỹ thuật Công an nhân dân trong thời kỳ giành chính quyền và kháng chiến chống thực dân pháp xâm lược (1945 – 1954)**

Cách mạng Tháng 8/1945 thành công, nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa - nhà nước Công nông đầu tiên ở Đông Nam Á ra đời, các tổ chức đầu tiên của lực lượng Công an nhân dân cũng được hình thành ở ba miền: Bắc, Trung, Nam với những tên gọi khác nhau nhằm giữ vững an ninh quốc gia, đảm bảo trật tự an toàn xã hội, tiếp quản các cơ sở vật chất của địch. Với việc hình thành lực lượng Công an nhân dân, công tác hậu cần, kỹ thuật trong Công an nhân dân được đặt ra nhằm phục vụ công tác, chiến đấu, đảm bảo các nhu cầu vật chất, kỹ thuật của lực lượng Công an. Đất nước mới được thành lập, để góp phần giữ vững chính quyền cách mạng trong bối cảnh hết sức khó khăn, nhiệm vụ của lực lượng Công an nhân dân non trẻ vừa mới thành lập rất nặng nề, công tác hậu cần, kỹ thuật phục vụ cho hoạt động công tác, chiến đấu của lực lượng Công an cũng gặp nhiều thách thức.

Ngay từ những ngày đầu thành lập lực lượng Công an, lực lượng Hậu cần - Kỹ thuật chưa hình thành những đơn vị độc lập trong bộ máy tổ chức của lực lượng Công an nhưng đã có tiền đề, đó là những cán bộ làm công tác tiếp nhận, quản lý cơ sở vật chất của địch để lại như: nhà cửa, các phương tiện, máy móc, các loại vũ khí, kế toán tài vụ, theo dõi quản lý tài sản công… đặt tại phòng Nội ty của Sở Liêm phóng Bắc Bộ.

Ngày 21/02/1946, Hồ Chủ Tịch ký sắc lệnh số 23/SL thành lập Việt Nam Công an vụ trực thuộc Bộ Nội vụ trên cơ sở hợp nhất của các Sở Cảnh sát và Sở Liêm phóng toàn quốc. Tiếp đó, ngày 18/4/1946, Bộ Nội vụ ra Nghị định về tổ chức Việt Nam Công an vụ quy định hệ thống tổ chức, các cơ quan chuyên môn từ Nha Công an Trung ương đến Ty Công an các tỉnh. Ở các cấp Công an đều có Văn phòng gồm bộ phận kế toán, quản trị đảm nhận việc thanh quyết toán lương, chi phí vật liệu văn phòng phẩm, quản trị cơ quan. Trong thời gian này, đồng chí Nguyễn Văn Tình và đồng chí Phạm Gia Nội được giao phụ trách công tác Quản trị của Sở Công an Bắc Bộ và sau đó là Nha Công an Trung ương. Đây chính là tổ chức tiền thân và những cán bộ phụ trách đầu tiên làm công tác hậu cần, kỹ thuật của lực lượng Công an.

Lực lượng Hậu cần - Kỹ thuật với công tác tiếp quản cơ sở vật chất của địch để lại, phân loại quản lý phục vụ công tác chiến đấu của lực lượng Công an

Ngay những ngày đầu Cách mạng Tháng Tám, cán bộ chiến sỹ làm công tác hậu cần, kỹ thuật đã làm tốt công tác tiếp nhận, quản lý cơ sở vật chất và thu hồi vũ khí của địch để tự trang bị cho lực lượng Công an nhân dân.

Ngày 19/7/1945, khởi nghĩa diễn ra ở Hà Nội, dưới sự chỉ huy của Thành ủy, quân Tự Vệ Thành của ta đã tiến đánh Sở Liêm Phóng Bắc Kỳ và thu giữ được một số cơ sở, vật chất của địch như: các phòng làm việc, kho hậu cần, nhà ăn, nhà giam, các phương tiện đi lại: xe đạp, xe máy, ô tô, máy chữ, điện thoại… những tài sản thu gom được của địch do ủy ban khởi nghĩa quản lý. Do thực hiện tốt việc chiếm lĩnh, quản lý cơ sở vật chất của địch nên trong những ngày đầu cách mạng, lực lượng Công an Bắc Bộ đã sớm trang bị được những phương tiện cần thiết, phục vụ tốt việc triển khai nhiệm vụ giữ vững trật tự an ninh, bảo vệ chính quyền cách mạng non trẻ. Ngay sau cuộc khởi nghĩa ở Hà Nội thành công, trong không khí sục sôi của cách mạng, các cuộc khởi nghĩa giành chính quyền đã diễn ra ở nhiều nơi trong cả nước từ Bắc tới Nam. Quân ta đã thu được nhiều vũ khí, phương tiện, máy móc, cơ sở vật chất, các đài phát thanh, ngân hàng, sở bưu điện… Có thể nói ở hầu hết các tỉnh, ngay sau khi giành được chính quyền, lực lượng Công an nói chung và các chiến sỹ làm công tác hậu cần, kỹ thuật nói riêng đã làm tốt công tác tiếp quản cơ sở vật chất, tịch thu vũ khí và trang bị lại cho lực lượng cách mạng.

Công tác xây dựng lực lượng Hậu cần - Kỹ thuật CAND trang bị phương tiện góp phần bảo vệ thành công Lễ tuyên ngôn độc lập, khai sinh ra nước Việt Nam Dân Chủ Cộng hòa và đấu tranh với bọn phản cách mạng, bảo vệ Đảng, bảo vệ chính quyền cách mạng non trẻ

Cách mạng Tháng Tám thành công, với việc tiếp quản một số lượng lớn vũ khí, phương tiện, cơ sở vật chất của địch để lại, cán bộ làm công tác hậu cần Sở Liêm Phóng Bắc Bộ đã nhanh chóng phân loại, quản lý để tiếp tục sử dụng phục vụ công tác, chiến đấu. Để bảo vệ Lễ Tuyên ngôn độc lập tại Hà Nội, cán bộ hậu cần, kỹ thuật Sở Liêm Phóng Bắc Bộ đã phân loại, sửa chữa các loại xe đạp, xe máy, xe ô tô, vũ khí thu được; đồng thời, may mới và trang cấp quần áo kaki cho lực lượng Cảnh sát, Trinh sát sử dụng trong ngày bảo vệ. Với việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình, công tác hậu cần, kỹ thuật đã góp phần bảo vệ thành công ngày Tuyên ngôn độc lập của dân tộc. Bên cạnh những phương tiện kỹ thuật hiện có, lực lượng Hậu cần - Kỹ thuật đã đảm bảo phương tiện chở quân, vũ khí đồng loạt trấn áp bọn Quốc Dân Đảng ở gần 40 điểm khác nhau trong thành phố Hà Nội. Thắng lợi của công tác trấn áp bọn phản động, giữ vững an ninh chính trị, bảo vệ chính quyền cách mạng trong những ngày đầu mới thành lập đã có phần đóng góp không nhỏ của lực lượng Hậu cần - Kỹ thuật Công an nhân dân.

Có thể thấy rằng, trong thời gian giành và giữ chính quyền, lực lượng Công an đã được Đảng và Nhà nước giao thực hiện những nhiệm vụ hết sức quan trọng: bảo vệ Đảng, đoàn thể, bảo vệ chính quyền cách mạng, bảo vệ lãnh đạo… lực lượng Công an dưới sự lãnh đạo của Đảng đã lập nên nhiều chiến tích bảo vệ vững chắc thành quả cách mạng và chính quyền. Trong chiến công chung của lực lượng Công an, lực lượng Hậu cần - Kỹ thuật đã tiếp quản nhanh và sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất của địch để phục vụ cho công tác, chiến đấu. Vượt lên mọi khó khăn, thiếu thốn ban đầu, các chiến sỹ làm công tác hậu cần, kỹ thuật đã chủ động sáng tạo, nghiên cứu chế tạo ra các loại vũ khí, phương tiện kỹ thuật phục vụ công tác chiến đấu của toàn Ngành, góp phần bảo vệ chính quyền cách mạng, ngăn chặn mọi âm mưu khiêu khích, lật đổ chính quyền cách mạng của bọn thù trong, giặc ngoài, góp phần bảo vệ vững chắc thành quả cách mạng tháng Tám năm 1945.

 Trong bối cảnh nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa mới ra đời, cần có thời gian để kiện toàn thì thực dân Pháp lại đẩy mạnh chính sách xâm lược vũ trang đối với Việt Nam. Để có thêm thời gian củng cố chính quyền cách mạng còn non trẻ và chuẩn bị tiềm lực bước vào một cuộc trường kỳ kháng chiến, Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã kiên trì giải quyết các mối quan hệ bằng chính sách hòa hoãn với Chính phủ Pháp thông qua việc ký Hiệp định Sơ bộ 06/3/1946 và Tạm ước 14/9/1946. Nhưng chúng ta càng nhân nhượng thì thực dân Pháp càng lấn tới, chúng quyết tâm chiếm nước ta một lần nữa. Trước hành động xâm lược của thực dân Pháp, ngày 19/12/1946 Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ra lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến “…chúng ta thà hi sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ”. Hưởng ứng và thực hiện theo lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh, cả nước ta đã huy động tối đa nhân lực, tài lực nhằm phục vụ cho cuộc kháng chiến trường kỳ của dân tộc trong cuộc đọ sức với thực dân Pháp. Trong không khí sục sôi bảo vệ đất nước, đấu tranh chống thực dân Pháp, lực lượng CAND cũng đã chuyển hướng hoạt động từ đấu tranh chống phản cách mạng sang đấu tranh chống thực dân Pháp xâm lược, bảo vệ tổ chức Đảng, bảo vệ chính quyền cách mạng ở vùng tự do và đẩy mạnh đấu tranh diệt ác, phá tề, xây dựng lực lượng cách mạng trong vùng địch tạm chiếm, tổng phản công giành lại chính quyền tại những nơi thực dân Pháp chiếm đóng. Lực lượng Hậu cần - Kỹ thuật lúc này tuy chưa hình thành rõ nét nhưng đã hoạt động có hiệu quả, thiết thực phục vụ cuộc đấu tranh phản cách mạng, góp phần làm nên chiến thắng vẻ vang của dân tộc, giải phóng miền Bắc, xây dựng Chủ nghĩa xã hội, tạo thành hậu phương vững mạnh của Cách mạng miền Nam sau này.

Lực lượng Hậu cần - Kỹ thuật đã không ngừng cố gắng trong công tác xây dựng lực lượng trong thời kỳ bước vào cuộc trường chinh chống thực dân Pháp xâm lược. Đứng trước những diễn biến, phức tạp trong tình hình mới đòi hỏi bộ máy của lực lượng Công an cũng phải đổi mới để phù hợp với điều kiện cả nước đang đối mặt với chiến tranh giành độc lập. Ngày 29/10/1947, Nha Công an Trung ương đã ra Nghị quyết số A00092 về chương trình hoạt động của bộ máy Trung ương đến các Sở, Khu, Ty đều có bộ máy tổ chức Văn phòng và bộ máy tổ chức Văn phòng có bộ phận làm công tác kế toán, tiếp liệu và quản trị. Tại Nha Công an trung ương, Văn phòng Nha thành lập phòng quản trị kế toán do đồng chí Nguyễn Văn Tình làm chủ sự phòng. Trong thời kỳ này, trước những yêu cầu cấp thiết về vũ khí, để kịp thời đáp ứng phục vụ chiến đấu của lực lượng Công an, đặc biệt là Công an các tỉnh phía Nam trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, Công an Nam Bộ đã quyết định thành lập Công an xưởng vừa để sản xuất, sửa chữa, phục hồi các loại vũ khí bị hư hỏng, đồng thời nghiên cứu, sản xuất các loại vũ khí mới phục vụ cho công tác và chiến đấu. Công an Xưởng Nam Bộ không những sản xuất vũ khí đủ cung cấp cho Công an Nam Bộ mà còn cung cấp cho các tỉnh khác. Cùng với việc thành lập Công an xưởng Nam Bộ, nhiều Công an xưởng khác cũng được thành lập như: Công an xưởng Gia Định, Sóc Trăng, Công an xưởng khu D. Với phương châm tự lực cánh sinh, Công an xưởng Sóc Trăng không chỉ nhồi lắp đạn, sửa chữa súng mà còn nghiên cứu sản xuất thành công nhiều loại đạn, mìn, thủy lôi, súng tiểu liên, súng ngắn, súng Rulo, súng colt để thích ứng với nhiệm vụ trừ gian, diệt tề ở vùng địch hậu. Đặc biệt anh em trong xưởng còn nghiên cứu chế tạo thành công rãnh khương tuyến trong nòng súng, nâng cao tính chính xác của súng. Sự ra đời và hoạt động của các Công an xưởng đã giải quyết được một phần tình trạng thiếu vũ khí, đạn dược trong chiến đấu, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ của lực lượng Công an.

Ngày 5/4/1948, Bộ Nội vụ (nay là Bộ Công an) đã ra Nghị định số 219/NĐ về tổ chức bộ máy Công an cả nước có 3 cấp: Nha Công an Trung ương, Công an cấp kỳ và Công an cấp tỉnh. Mỗi kỳ (Bắc Kỳ, Trung Kỳ, Nam Kỳ) hình thành một số khu, liên khu, liên tỉnh và được quan hệ ngành dọc với Nha Công an Trung ương. Để phù hợp với sự thay đổi về bộ máy tổ chức của Ngành Công an và tình hình mới trong thời chiến, công tác hậu cần, kỹ thuật cũng có sự thay đổi cho phù hợp với đặc điểm tình hình mới. Trong thời kỳ này công tác hậu cần, kỹ thuật được hình thành với những chức năng, nhiệm vụ rõ hơn như: quản lý, cấp phát lương bổng, công tác phí, văn phòng phẩm, các loại phương tiện, vũ khí… Đồng thời để thực hiện nhiệm vụ chính trị của Ngành Công an, Hội nghị Công an toàn quốc lần thứ 2 họp từ ngày 25/01/1948 – 29/01/1948 đã thảo luận và quyết định nhiều vấn đề quan trọng của công tác Công an, trong đó có công tác hậu cần, kỹ thuật phục vụ yêu cầu nhiệm vụ của cuộc kháng chiến. Sau Hội nghị này cũng có một ý nghĩa đặc biệt đối với công tác hậu cần, kỹ thuật và ngày 25 tháng 01 hàng năm đã chính thức trở thành ngày truyền thống của lực lượng Hậu cần - Kỹ thuật CAND. Cũng từ đây, nhiệm vụ, bộ máy tổ chức, đội ngũ cán bộ làm công tác hậu cần, kỹ thuật đã dần hình thành và phát triển, gắn liền với quá trình xây dựng và trưởng thành của lực lượng Công an.

Trong giai đoạn khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ, sớm đưa cuộc kháng chiến đến thắng lợi, công tác hậu cần, kỹ thuật tại chỗ trong giai đoạn này đã được lực lượng Công an phát huy triệt để và đạt được những thành tích to lớn. Với phương châm kháng chiến trường kỳ, tự lực cánh sinh, để có tiềm lực cho cuộc kháng chiến lâu dài, Chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã lãnh đạo toàn quân, toàn dân xây dựng một nền kinh tế kháng chiến mà căn bản là dựa vào nhân dân. Công tác hậu cần, kỹ thuật lúc này đã phát huy tích cực tinh thần tự cường cùng với phương châm hậu cần tại chỗ, sản xuất và tự tìm nguồn để đảm bảo yêu cầu đảm bảo cuộc sống, công tác, chiến đấu trong toàn lực lượng. Bằng các hình thức như tăng gia sản xuất, vận động nhân dân giúp đỡ để thu giữ các loại lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm, thuốc chữa bệnh…của địch để trang bị cho ta. Với phương pháp như trên, hậu cần Công an các đơn vị, địa phương đã đáp ứng được các yêu cầu thiết yếu đảm bảo cuộc sống, công tác, chiến đấu của lực lượng CAND. Như vậy, có thể nói trong hoàn cảnh khó khăn chung của đất nước nhưng được sự giúp đỡ của nhân dân và chính quyền địa phương lực lượng Hậu cần đã chủ động tăng gia sản xuất vượt qua mọi khó khăn, đảm bảo đời sống cho cán bộ chiến sỹ nhằm đáp ứng tốt yêu cầu công tác và chiến đấu.

Tại Nam Bộ, trong bối cảnh Pháp đã đẩy mạnh chiến tranh xâm lược, đời sống khó khăn với tinh thần tự lực, tự cường, cán bộ chiến sỹ Công an đã thực hiện chủ trương tự túc kháng chiến để đảm bảo đời sống, phục vụ công tác, đồng thời phối hợp với quân đội để đẩy mạnh tấn công các căn cứ, trụ sở cơ quan, cơ sở y tế của địch để chiếm lương thực, thực phẩm, vũ khí, đạn dược nhằm trang bị cho lực lượng chiến đấu của ta. Năm 1950, lực lượng Công an Vũng Tàu đã trinh sát, nắm bắt tình hình địch và phối hợp với lực lượng quân đội tổ chức tấn công hầm chứa đạn pháo và thủy lôi của địch tại Núi Lớn. Tháng 4/1951, Công an Ninh Bình cũng đã phối hợp với bộ đội địa phương đánh địch 31 trận, thu 26 súng các loại, phá hủy 4 xe quân sự, phá 8 km đường. Tiếp đó cuối năm 1951, đầu năm 1952 công an Quảng Ninh cũng đã phối hợp với bộ đội và du kích tiêu diệt được hàng chục tên địch, bắn bị thương và bắt sống hàng chục tên, tịch thu 100 súng các loại với nhiều quân trang, quân dụng giao cho bộ phận hậu cần quản lý, trang bị cho lực lượng của ta.

 Công tác đảm bảo sức khỏe cho cán bộ, chiến sỹ Công an trong giai đoạn này cũng được phát huy cao độ, nhằm đáp ứng nhu cầu tự lực cánh sinh, sức khỏe của toàn lực lượng đáp ứng nhu cầu công tác, chiến đấu. Lúc này thiết bị y tế ở Nha Công an Trung ương rất đơn giản, vô cùng thiếu thốn, với tinh thần yêu nghề và sáng tạo các cán bộ y tế đã tạo ra các dụng cụ phục vụ công tác khám chữa bệnh tại chỗ như: cật cây tre bả làm kẹp, làm panh, sửa dụng nhiều lá cây làm thuốc cầm máu, hạ sốt; phối hợp với lực lượng Quân y Quốc vệ đội mở xưởng bào chế thuốc viên, thuốc xoa bóp và thuốc chống muỗi, các loại thuốc sốt rét, kiết lị, ho, đau dạ dày, các loại thuốc tự chế này đã góp phần quan trọng để duy trì quân số tại chiến khu, đảm bảo chiến đấu trong điều kiện khắc nghiệt.

Trong thời kỳ này, Hậu cần - Kỹ thuật Công an không chỉ đảm bảo nhiệm vụ chiến đấu mà còn trực tiếp tham gia chuyên án đấu tranh với cơ quan tình báo Pháp như: tham gia vào chuyên án TN-25 vào cuối năm 1952 khi ta sử dụng gián điệp của địch để đánh địch. Tháng 9/1953, Ban Chuyên án đã thực hiện Kế hoạch “trò chơi nghiệp vụ” chỉ đạo các đối tượng yêu cầu cơ quan tình báo Pháp ở Hà Nội tiếp tế máy móc, phương tiện, tình báo viên cho tổ chức gián điệp ở địa bàn do ta bố trí sẵn. Lực lượng Hậu cần - Kỹ thuật đã phối hợp với lực lượng trinh sát chuẩn bị kho; mua sắm củi đốt, đèn dầu, đèn pin, trang bị áo trắng, dải vải trắng để làm cho địch thả hàng xuống. Cán bộ của ta đã nghiên cứu các phương tiện thông tin của chúng, tìm hiểu quy luật mật mã phổ biến và trang bị cho các bộ phận đánh địch.

Sau 9 năm trường kỳ kháng chiến, dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng và Hồ Chủ Tịch, quân và dân ta đã đánh bại thực dân Pháp xâm lược giải phóng hoàn toàn miền Bắc. Góp phần vào chiến công to lớn này có sự đóng góp của lực lượng Công an mà trong đó cán bộ, chiến sĩ Hậu cần, Kỹ thuật lực lượng vô cùng quan trọng trong suốt thời kỳ kháng chiến. Thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp, lực lượng Hậu cần - Kỹ thuật đã cùng với toàn Đảng, toàn dân, toàn quân, toàn lực lượng CAND tập trung mọi nhân lực, vật lực, tài lực cho cuộc kháng chiến. Công tác hậu cần, kỹ thuật tập trung ở những nhiệm vụ lớn như xây dựng lán trại làm nơi ở và nơi làm việc của cơ quan, đẩy mạnh sản xuất, đảm bảo đời sống. Với sự quan tâm của ngành Công an từ sau Hội nghị lần thứ 2 năm 1948, cán bộ, chiến sỹ làm công tác Hậu cần, Kỹ thuật Công an đã chủ động, sáng tạo linh hoạt thực hiện nhiều biện pháp đa dạng để có đủ vũ khí, đạn dược và các trang thiết bị thiết yếu phục vụ cho công tác, chiến đấu của lực lượng Công an góp phần cùng toàn quân, toàn dân đưa cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp tới thắng lợi hoàn toàn.

**2.** **Lực lượng Hậu cần - Kỹ thuật Công an nhân dân phục vụ công tác, kháng chiến chống Mỹ cứu nước, bảo vệ miền Bắc Xã hội chủ nghĩa, giải phóng miền Nam thống nhất đất nước (1954 – 1975).**

Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ buộc thực dân Pháp phải ký hiệp định Giơnevơ, đất nước ta tạm thời chia thành 2 miền, Miền Bắc được hoàn toàn giải phóng, tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa, Miền Nam tiếp tục cách mạng dân tộc dân chủ, giải phóng Miền Nam khỏi ách thống trị của đế quốc Mỹ, thực hiện thống nhất nước nhà.

Sau khi miền Bắc hoàn toàn giải phóng, lực lượng Công an đã thực hiện chức năng quản lý nhà nước về an ninh trật tự trên toàn miền nên quân số ngày càng đông và nhiệm vụ ngày càng nặng nề. Trước tình hình đó, ngày 03/3/1959 Thủ tướng Chính phủ đã ra Nghị quyết số 100/TTg quy định rõ về nhiệm vụ tổ chức và chỉ huy của lực lượng Công an vũ trang. Nghị định đã xác định về tổ chức lãnh đạo, chỉ huy CAND vũ trang có các Cục Tham mưu, Chính trị, Trinh sát, Hậu cần mà trong đó Hậu cần “Công an nhân dân là đầu mối thuộc Ủy ban kế hoạch hóa nhà nước về kế hoạch, quân số, ngân sách, vật tư, phương thức quản lý, chế độ đãi ngộ áp dụng như quân đội nhân dân”. Việc tổ chức phục vụ đời sống, trang bị, phương tiện, vũ khí phục vụ công tác chiến đấu của lực lượng CAND theo phương thức cũ và bộ máy Hậu cần - Kỹ thuật được hình thành trong kháng chiến đã không còn phù hợp và gặp nhiều khó khăn trong vận hành. Trước tình hình đó, để tổ chức bộ máy hậu cần phù hợp với chức năng nhiệm vụ mới, (tháng 5/1958), phòng Quản trị Bộ được tách ra để thành lập phòng Tài vụ quản trị trực thuộc Bộ, đến 6/1959 là Phòng Tài vụ - Kế hoạch, do đồng chí Lê Sỹ Vỹ làm Trưởng phòng. Phòng Tài vụ - Kế hoạch có nhiệm vụ: Lập kế hoạch ngân sách, quản lý ngân sách đảm bảo chi tiêu của Bộ; công tác quản trị cơ quan Bộ kể cả Cảnh trang của Cảnh sát nhân dân, quản lý vật tư kỹ thuật, xây dựng cơ bản….

Ngày 20/01/1962, Bộ Chính trị, Trung ương Đảng ra Nghị quyết số 40/NQ-TW về củng cố và tăng cường lực lượng Công an. Với việc ban hành Nghị quyết này, lần đầu tiên Bộ Chính trị, Trung ương Đảng xác định Công an là lực lượng mang tính vũ trang thuộc khu An ninh – Quốc phòng. Nghị quyết này có ý nghĩa chuyển đổi các mặt công tác Công an trong đó có công tác hậu cần, kỹ thuật. Triển khai thực hiện Nghị định số 132/CP ngày 19/9/1961 quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức của bộ máy Công an và Nghị quyết số 40/NQ-TW, ngày 16/02/1963, Bộ trưởng Trần Quốc Hoàn ký Quyết định tạm thời đặt phòng Tài vụ - Kế hoạch thuộc Văn phòng Bộ Công an, nhưng quy định chức năng, nhiệm vụ lớn hơn. Về tổ chức Phòng có 3 bộ phận là: Tài vụ, Kiến thiết cơ bản và Vật tư. Đây là lần đầu tiên Bộ quy định công tác hậu cần, kỹ thuật không chỉ quán xuyến trong phạm vi cơ quan Bộ mà có chức năng, nhiệm vụ hướng dẫn Công an các đơn vị, địa phương về công tác hậu cần, chịu trách nhiệm đảm bảo quân trang, vũ khí cho toàn Ngành. Có thể nói, tính thống nhất trong công tác hậu cần, kỹ thuật toàn ngành đã định hình, mang lại những thuận lợi mới cho việc đảm bảo thực hiện đầy đủ nhiệm vụ được giao của lực lượng Hậu cần - Kỹ thuật các cấp.

Đáp ứng yêu cầu đảm bảo hậu cần, kỹ thuật cho lực lượng CAND trong giai đoạn mới, ngày 08/5/1967 Bộ đã quyết định thành lập Vụ Tài vụ vật tư do đồng chí Lê Tất Đạt làm Vụ trưởng. Vụ Tài vụ vật tư được giao các trọng trách: nghiên cứu xây dựng các chế độ, tiêu chuẩn, thu chi tài chính, các chế độ bảo quản, giao thông, vận chuyển và tổ chức quản lý, phân phối, cấp phát tài sản phương tiện theo chế độ quy định. Ngoài ra làm công tác thiết kế thi công các công trình mới, đồng thời nghiên cứu các khoản chi cần thiết quản lý dọc toàn ngành và hướng dẫn kiểm tra đôn đốc toàn Ngành thi hành các chế độ, tiêu chuẩn do Chính phủ và Bộ trưởng ban hành.

Nhằm tiếp tục kiện toàn bộ máy Công an thống nhất trong cả nước, ngày 27/12/2967, Bộ trưởng Trần Quốc Hoàn đã ký Thông tư số 2122/TT sửa đổi tổ chức Văn phòng các Sở, Ty, Công an địa phương, tách Văn phòng thành 2 đơn vị là: Văn phòng nghiên cứu tổng hợp và Văn phòng chuyên trách công tác hành chính, quản trị phục vụ công tác chiến đấu. Từ đây, có thể nói rằng Công an các địa phương đã có tổ chức, bộ máy về công tác hậu cần, kỹ thuật độc lập.

Tháng 8/1967, Hội nghị công tác Hậu cần lần thứ nhất đã được tổ chức. Đây là một mốc lịch sử quan trọng đánh dấu sự chuyển biến to lớn về nhận thức, vai trò, vị trí công tác hậu cần, kỹ thuật trong toàn bộ công tác của lực lượng Công an. Xác định nhiệm vụ cơ bản của công tác Hậu cần, Kỹ thuật và bàn phương pháp, biện pháp quản lý tài sản toàn Ngành theo đúng quy định của nhà nước. Hội nghị đã tập trung thảo luận, làm rõ các đặc điểm và tính chất công tác hậu cần, kỹ thuật là: đảm bảo xây dựng tốt các cơ sở vật chất, các công trình kỹ thuật của Ngành; đảm bảo tốt đời sống vật chất và bảo vệ sức khỏe cán bộ chiến sỹ trong Ngành. Ngay sau Hội nghị, từ ngày 01/01/1969, ngành Công an được Chính phủ giao quản lý kinh phí toàn Ngành. Lãnh đạo Bộ đã chỉ đạo kiện toàn hệ thống kế toán, mở lớp bồi dưỡng nghiệp vụ kế toán cho đội ngũ kế toán viên và cán bộ quản lý, tiến hành nghiên cứu xây dựng điều lệ quản lý tài chính và điều lệ quản lý tài sản. Tháng 9/1971, Bộ Công an ban hành điều lệ tạm thời về quản lý tài sản trong ngành Công an. Đây là 02 văn bản điều lệ quy định rõ lĩnh vực hậu cần, kỹ thuật đầu tiên của lực lượng Công an, điều đó thể hiện trách nhiệm cao của Đảng, lãnh đạo Bộ đối với nguồn tài chính, tài sản nhà nước và nhân dân giao cho lực lượng Công an, đồng thời đáp ứng yêu cầu quản lý chặt chẽ, phân phối sử dụng hợp lý, tiết kiệm phục vụ công tác chiến đấu và xây dựng lực lượng Công an. Cùng với quyết tâm mới, lực lượng Hậu cần - Kỹ thuật từ Bộ đến địa phương đã nỗ lực phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Trước sự lớn mạnh không ngừng của cách mạng, đế quốc Mỹ càng tăng cường đánh phá và thủ đoạn chiến tranh ngày càng ác liệt hơn, chúng tập trung ngăn chặn và đánh phá các tuyến đường giao thông huyết mạch vận chuyển, chi viện cho miền Nam. Dưới sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng, lực lượng Công an đã triển khai các biện pháp thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ bảo vệ an ninh chính trị, giữ vững trật tự an toàn xã hội, chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, bảo vệ vũng chắc miền Bắc xã hội chủ nghĩa.

Nhằm giúp An ninh miền Nam phát triển, hoàn thành nhiệm vụ bảo vệ Đảng, bảo vệ căn cứ địa cách mạng, Bộ Công an đã thành lập đơn vị B90 với nhiệm vụ tổ chức, chi viện cho An ninh miền Nam, B90 có 3 tiểu ban là: Tổ chức cán bộ, Cung cấp và Vận tải. Từ 1961 đến trước khi Mỹ công khai đưa quân tham chiến tại miền Nam, Bộ đã chủ trương chi viện cho An ninh miền Nam các loại vũ khí do các nước tư bản sản xuất cho phù hợp với tình hình thực tế ở miền Nam nhưng số lượng rất hạn chế. Sau khi Mỹ trực tiếp tham chiến ở Miền Nam, nhằm đáp ứng yêu cầu trước mắt về vũ khí cho các lực lượng Trinh sát, An ninh, năm 1962 Bộ đã giao cho tổ lý hóa thuộc Cục Kỹ thuật nghiệp vụ nghiên cứu, chế tạo các loại mìn hẹn giờ. Từ năm 1965 đến năm 1975, Bộ đã cung cấp cho lực lượng An ninh miền Nam hàng chục tấn thuốc nổ cực mạnh C4, hàng nghìn kíp mìn hóa học hẹn giờ, khoảng 72 tấn vũ khí các loại, 150.000 quả mìn, 24 tấn máy móc thông tin liên lạc, 4.000 cán bộ, 35 tấn đạn, 45 tấn máy móc phương tiện… để giúp cán bộ Đảng và An ninh miền Nam hoạt động hợp pháp trong vùng địch tạm chiến, cán bộ kỹ thuật đã nghiên cứu, thiết kế, chế tạo thành công hàng chục loại giấy tờ như thẻ quân địch, thẻ hợp lệ quân địch và đặc biệt là chứng minh thư rồng xanh.

Tại chiến trường Miền Nam, từ năm 1954 – 1968 cán bộ, chiến sỹ Công an hoạt động bí mật hay công khai đều phải dựa vào dân, vào gia đình hoặc tự thân vận động, để đảm bảo cuộc sống và nhiệm vụ được tổ chức giao, về vũ khí chủ yếu là diệt ác, thu vũ khí tự trang bị. Trước tình hình công tác hậu cần, kỹ thuật của An ninh miền Nam đứng trước những khó khăn lớn, đòi hỏi cán bộ, chiến sỹ An ninh Miền nam phải phát huy tối đa nội lực nhằm khắc phục khó khăn. Để đảm bảo vũ khí trang bị cho cán bộ, chiến sỹ và cán bộ An ninh hậu cần, kỹ thuật An ninh miền Nam, ngoài số vũ khí do Bộ Công an chi viện, vũ khí chôn dấu từ kháng chiến chống Pháp và số vũ khí thu được của địch, Ban An ninh Trung ương Cục và các Ban An ninh khu, tỉnh đã phát huy tinh thần tự lực, tự cường khi tổ chức bộ phận sửa chữa vũ khí, sản xuất súng nhỏ, mìn hẹn giờ.

Tháng 9/1968, Tiểu ban Hậu cần An ninh Trung ương Cục chính thức được thành lập, nhiệm vụ của ban là phục vụ mọi mặt nhu cầu vật chất cho việc xây dựng lực lượng Công an và công tác của Ngành. Từ đây, lực lượng Hậu cần - Kỹ thuật đã hình thành hệ thống có đầy đủ các bộ phận công tác chuyên môn, có cơ cấu tổ chức thống nhất từ Trung ương Cục đến khu, thành, tỉnh, mọi hoạt động nghiệp vụ công tác Hậu cần được thực hiện thống nhất theo quy định của Trung ương Cục và quy định của Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam. Dưới sự lãnh đạo của Trung ương Cục, sự lãnh đạo trực tiếp, sâu sát, sáng tạo của lãnh đạo Ban An ninh các cấp, được nhân dân hết lòng ủng hộ, giúp đỡ lực lượng Hậu cần - Kỹ thuật An ninh miền Nam đã vượt qua mọi khó khăn gian khổ, trưởng thành lớn mạnh về tổ chức, nhận thức, chất lượng công tác, đảm bảo nhu cầu vật chất hậu cần cho lực lượng An ninh góp phần xứng đáng vào thắng lợi của cuộc tổng tiến công và nổi dậy mùa xuân năm 1975, giải phóng miền Nam thống nhất đất nước. Với quyết tâm vượt qua mọi khó khăn để đảm bảo hậu cần, kỹ thuật phục vụ cho toàn lực lượng An ninh miền Nam, đã có nhiều cán bộ, chiến sỹ Hậu cần, Kỹ thuật hy sinh anh dũng vì sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc.

Để tiếp tục chuẩn bị cho chiến dịch Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975, với tinh thần tất cả vì tiền tuyến, Bộ đã thành lập Ban chi viện An ninh Miền Nam do đồng chí Thứ trưởng Hoàng Thao làm Trưởng ban. Ban chi viện An ninh Miền Nam có 3 tiểu ban: Tổ chức cán bộ, Cung cấp và Vận tải. Lực lượng An ninh Miền Nam với sự chi viện, giúp đỡ kịp thời của lực lượng Công an Miền Bắc đã nhanh chóng tiếp quản các cơ sở hậu cần, kỹ thuật của cơ quan an ninh, tình báo, cảnh sát ngụy. Việc tiếp quản diễn ra nhanh gọn, nguyên vẹn tạo điều kiện cho việc phân loại vũ khí, vật tư kỹ thuật và tái trang bị cho Công an các đơn vị, địa phương miền Nam sau ngày giải phóng phục vụ công tác chiến đấu.

**3. Lực lượng Hậu cần - Kỹ thuật Công an nhân dân đảm bảo thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược thời kỳ đầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa (1975 - 1986).**

Đại thắng mùa xuân năm 1975, Miền Nam được hoàn toàn giải phóng, nước nhà được thống nhất đã mở ra một kỷ nguyên mới của cách mạng Việt Nam: kỷ nguyên đất nước độc lập, thống nhất, tiến lên chủ nghĩa xã hội. Trong điều kiện hòa bình chúng ta tuy có nhiều thuận lợi, song gặp không ít khó khăn, đặc biệt là trong hoàn cảnh đất nước ta đang phải hàn gắn vết thương chiến tranh và khôi phục kinh tế. Vào lúc này cuộc đấu tranh chống phản cách mạng và các loại tội phạm khác nhằm bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội cũng diễn ra hết sức phức tạp và gay go. Trước việc thất bại trong cuộc chiến tranh, Mỹ ra sức thực hiện chính sách bao vây, cấm vận kinh tế, quyết tâm trở lại Việt Nam bằng kế hoạch hậu chiến. Để phát huy hơn nữa vai trò và nhiệm vụ của lực lượng Công an trong giai đoạn này, Đảng ta đã chủ trương xây dựng lực lượng Công an thành lực lượng sắc bén trong công cuộc bảo vệ trật tự, an ninh của đất nước.

Để thực hiện chủ trương trên, ngày 21/02/1975, Chính phủ ban hành Quyết nghị số 47/CP xác định CAND là lực lượng vũ trang của Đảng, Nhà nước. Đây chính là một dấu mốc quan trọng đánh dấu sự chuyển đổi toàn bộ từ khu vực hành chính sự nghiệp và bán vũ trang sang khu vực vũ trang. Bộ máy tổ chức hậu cần được hình thành ở cơ quan Bộ, gồm một số Vụ, Cục chuyên ngành, ở Công an các tỉnh, thành phố và một số đơn vị trực thuộc Bộ thành lập phòng Hậu cần. Sự thay đổi này là bước đầu cho sự hình thành phương thức đảm bảo hậu cần, kỹ thuật của lực lượng vũ trang thống nhất trong toàn lực lượng.

Tiếp đó, ngày 22/10/1975 Bộ Nội vụ đã ra Quyết định số 2467/QĐ-BNV sửa đổi tổ chức bộ máy của Vụ Tài vụ, vật tư. Theo Quyết định này, tổ chức bộ máy của Vụ Tài vụ, vật tư sẽ bao gồm có 8 phòng, 5 đơn vị và hệ thống kho. Vụ Tài vụ vật tư sẽ kiện toàn tổ chức, sắp xếp bố trí cán bộ theo mô hình mới và triển khai các hoạt động chuyên môn, thực hiện chức năng quản lý đảm bảo hậu cần, kỹ thuật của toàn lực lượng. Ngày 24/9/1976, đồng chí Thứ trưởng Hoàng Thao ra Thông tư số 09 theo đó Vụ Tài vụ, vật tư được giải thể thành lập 6 đơn vị mới, bao gồm: Vụ Tài vụ, Cục Cung cấp, Cục Vật tư kỹ thuật, Cục Xây dựng, Cục Bảo vệ sức khỏe và Văn phòng Tổng hợp Hậu cần. Đồng chí Thiếu tướng Ngô Kiếm, Cục trưởng Cục Hậu cần CAND vũ trang được giao trọng trách trợ lý Bộ trưởng Bộ Công an về công tác hậu cần, kỹ thuật.

Ngày 14/2/1977, Thủ tướng Chính phủ ra Quyết định số 66/TTg xác định Bộ Nội vụ là một đầu mối kế hoạch nhà nước. Việc Bộ Nội vụ là một đầu mối kế hoạch Nhà nước tạo điều kiện thuận lợi cho công tác hậu cần, kỹ thuật trong công tác lập kế hoạch vũ khí, phương tiện, vật tư kỹ thuật và trang cấp kịp thời phục vụ nhu cầu công tác chiến đấu của lực lượng CAND. Ngày 22/11/1977, Bộ Nội vụ ra Thông tư số 31/TT-NV (D4) quy định nhiệm vụ và tổ chức bộ máy Hậu cần Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Từ đây, bộ máy hậu cần, kỹ thuật được tổ chức xuyên suốt từ Bộ đến Công an các đơn vị, địa phương. Ngày 10/4/1978, Bộ Nội vụ ra quyết định thành lập 3 phòng trực thuộc Bộ. Phòng Tổng hợp – Kế hoạch giúp lãnh đạo Bộ chỉ đạo về công tác hậu cần đảm bảo cho các lực lượng trong toàn ngành, tham mưu cho Bộ lập kế hoạch ngắn hạn, dài hạn trình Ủy ban kế hoạch nhà nước phê duyệt và cung cấp các cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ phục vụ công tác và chiến đấu. Phòng Quản lý kho làm nhiệm vụ quản lý và bảo quản các loại trang thiết bị vật tư kỹ thuật nghiệp vụ của ngành. Phòng Vận tải đảm bảo chuyên chở cán bộ, chiến sỹ đi công tác, chiến đấu, nghỉ phép trên tuyến đường Bắc Nam và ngược lại.

Do nhu cầu xây dựng lực lượng Hậu cần ngày càng lớn mạnh, để đáp ứng yêu cầu về đội ngũ cán bộ phục vụ công tác hậu cần, ngày 27/9/1978, Bộ trưởng Bộ Nội Vụ đã ký quyết định thành lập trường Hậu cần CAND tại Tam Đảo, Vĩnh Phúc, có nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm công tác Hậu cần cho toàn Ngành. Hội nghị Công an toàn quốc lần thứ 33 họp bất thường tháng 7/1978 đã xác định “công tác hậu cần phải đảm bảo cho nhiệm vụ chiến đấu và chuẩn bị cho chiến đấu khẩn trương hiện nay…”, Hội nghị đã quyết định hình thành Hậu cần 3 cấp: Cấp chiến lược – khối hậu cần trực thuộc Bộ, Hậu cần các đơn vị và Hậu cần các đơn vị địa phương trong cả nước.

Bước sang năm 1981, tình hình thế giới và trong nước tiếp tục có những diễn biến hết sức phức tạp. Một số nước lợi dụng vấn đề Campuchia để chống phá Việt Nam trên các diễn đàn quốc tế. Đế quốc Mỹ cũng vì vậy mà ngày càng tăng cường chính sách thù địch, tăng cường cấm vận đối với Việt Nam. Viện trợ của các nước Xã hội chủ nghĩa, của quốc tế cho Việt Nam giảm dần gây khó khăn đến tình hình khôi phục kinh tế sau chiến tranh, đến đời sống cả nước và đến công tác Hậu cần Công an.

Trước những diễn biến phức tạp này, ngày 12/6/1981 Hội đồng Chính phủ đã ra Nghị định số 250/CP quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Bộ Nội vụ, tổ chức Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Theo nghị định này, tổ chức Bộ Nội vụ bao gồm 4 Tổng cục: An ninh nhân dân, Cảnh sát nhân dân, Xây dựng lực lượng CAND, Hậu cần Công an nhân dân và Văn phòng Tổng cục, các Vụ, Cục trực thuộc Bộ. Tiếp đó, ngày 18/6/1981, Bộ Nội vụ ra Quyết định số 14/QĐ-BNV quy định nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức của Tổng cục Hậu cần CAND (gọi tắt là Tổng cục IV) có trách nhiệm thống nhất quản lý và chỉ đạo công tác Hậu cần trong toàn lực lượng. Tổng cục Hậu cần có 12 đơn vị trực thuộc. Tổng cục Hậu cần được xác định là cơ quan chuyên môn kỹ thuật của Bộ Nội vụ có trách nhiệm thống nhất quản lý và chỉ đạo công tác Hậu cần trong lực lượng CAND. Có thể nói việc Tổng cục Hậu cần CAND được thành lập, đã góp phần thống nhất quản lý và chỉ đạo công tác hậu cần trong toàn lực lượng CAND theo đường lối chính sách kinh tế của Đảng, Nhà nước và các chế độ, quy định của Bộ. Tổng cục Hậu cần với vai trò tham mưu chiến lược, cùng hậu cần công an các đơn vị, địa phương đã có cố gắng nỗ lực lớn, vượt qua rất nhiều khó khăn, thử thách để hoàn thành nhiệm vụ được giao, góp phần xây dựng lực lượng CAND trong sạch, vững mạnh.

Hội nghị Hậu cần CAND lần thứ III được tổ chức vào tháng 5/1982 đã tổng kết lại công tác Hậu cần từ Hội nghị Hậu cần lần thứ II đến năm 1982, nêu lên những thuận lợi, khó khăn, phương hướng nhiệm vụ, mục tiêu chủ yếu của Công tác Hậu cần CAND trong thời gian tới, những tư tưởng chỉ đạo chính trong công tác Hậu cần.

Trong tình hình kinh tế xã hội của đất nước đang gặp nhiều khó khăn, có thể nói công tác xây dựng cơ bản của cả nước nói chung cũng như của lực lượng Công an nói riêng cũng có phần bị ảnh hưởng. Vượt lên tất cả với tinh thần tự lực, tự cường, Hậu cần Công an đã đẩy mạnh sản xuất để vượt qua những khó khăn chung của cả nước. Trong thời kỳ này một số Công ty, Xí nghiệp đã được thành lập như: Xi măng Ninh Khánh, Xí nghiệp Giấy XZ72 đã dần đi vào nề nếp, hoàn thành kế hoạch sản xuất hàng năm.

Sau khi thống nhất đất nước, cuộc chiến tranh Biên giới Tây Nam và Biên giới phía Bắc xảy ra, cùng với các thế lực thù địch đẩy mạnh chiến lược diễn biến hòa bình, công tác đảm bảo an ninh trật tự của lực lượng Công an là một thử thách lớn. Song nhờ sự quan tâm to lớn của Đảng, Nhà nước, sự giúp đỡ tích cực của một số nước xã hội chủ nghĩa, đặc biệt là sự đóng góp tích cực của các cán bộ, chiến sỹ trực tiếp làm công tác Hậu cần, đảm bảo nhu cầu chiến đấu, công tác và xây dựng lực lượng CAND, góp phần làm nên chiến công chung của toàn lực lượng. Bộ máy tổ chức làm công tác hậu cần thời kỳ này đã có những bước phát triển mạnh mẽ theo hướng tập trung chuyên sâu, bước đầu phát huy được sức mạnh của tổ chức, hoàn thành nhiệm vụ được giao.

**4. Tổng cục Kỹ thuật ra đời, đáp ứng nhu cầu công tác của lực lượng Công an nhân dân.**

Trước sự tan rã của Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu, Việt Nam được coi là một trọng điểm cần tập trung hòng lật đổ của các thế lực phản động. Trước tình hình mới, toàn lực lượng CAND nói chung và công tác Hậu cần - Kỹ thuật tiếp tục được đổi mới, chuyển đổi cơ chế bao cấp sang cơ chế Hậu cần - Kỹ thuật đảm bảo công tác chiến đấu, xây dựng lực lượng CAND, thực hiện phương thức bảo đảm vật chất, kỹ thuật kết hợp với tiền tệ hóa và trang bị hiện vật phù hợp với sự chuyển đổi cơ chế quản lý kinh tế đất nước và tổ chức nhiệm vụ của lực lượng CAND.

Trong giai đoạn cách mạng mới này nhu cầu phát triển về công tác khoa học kỹ thuật và công nghệ ngành Công an là rất cấp thiết đối với toàn lực lượng. Chính vì thế ngày 24/12/1998, Đồng chí Lê Minh Hương, Bộ trưởng Bộ Công an đã ký Quyết định số 857/1998/QĐ (X13) thành lập Tổng cục Khoa học kỹ thuật và Công nghệ (Tổng cục VI). Quyết định này đánh dấu bước trưởng thành của lực lượng Khoa học - Kỹ thuật và ghi nhận sự đóng góp đối với sự nghiệp bảo vệ an ninh chính trị, giữ vững trật tự an toàn xã hội. Tổng cục Khoa học kỹ thuật và Công nghệ là cơ quan khoa học kỹ thuật đầu ngành của Bộ Công an, có trách nhiệm giúp Bộ trưởng thực hiện nhiệm vụ quan trọng quản lý nhà nước về các hoạt động khoa học kỹ thuật, công nghệ và môi trường, phát triển tiềm lực khoa học công nghệ khai thác có hiệu quả các cơ sở vật chất kỹ thuật và trang thiết bị nghiệp vụ trong toàn lực lượng Công an nhân dân.

**5. Hậu cần - Kỹ thuật Công an nhân dân đổi mới toàn diện, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.**

Hậu cần, Kỹ thuật là lĩnh vực công tác quan trọng trong công tác của Ngành Công an, trong điều kiện đất nước đổi mới, vai trò và nhiệm vụ của Ngành Công an đòi hỏi phải đổi mới cả về bề rộng và chiều sâu, phục vụ kịp thời, hiệu quả công tác, chiến đấu và xây dựng lực lượng Công an nhân dân trong thời kỳ mới.

Ngày 25/12/2009, trên cơ sở Thông báo số 240-TB/TW ngày 10/4/2009 của Bộ Chính trị về kiện toàn tổ chức bộ máy của Bộ Công an trong đó có việc thành lập Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật, trên cơ sở sáp nhập Tổng cục Hậu cần và Tổng cục Kỹ thuật. Ngày 11/12/2009, Bộ trưởng Bộ Công an đã ký Quyết định số 4047/QĐ-BCA quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật, Bộ Công an, trong đó có: 11 Cục, 04 bệnh viện, 02 viện nghiên cứu, 07 doanh nghiệp, 03 Phòng trực thuộc Tổng cục.

Để tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình công tác của các đơn vị thuộc Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật, ngày 29/12/2014, Bộ trưởng Bộ Công an đã ký Quyết định số 7833/QĐ-BCA quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật, Bộ Công an; Tổng cục có 10 Cục: Cục Tham mưu, Cục Quản lý Trang bị kỹ thuật và trang cấp, Cục Quản lý Xây dựng cơ bản và doanh trại, Cục Quản lý Khoa học công nghệ và môi trường, Cục Thông tin liên lạc, Cục Y tế, Cục Quản trị, Cục Kho vận; 02 Viện nghiên cứu: Viện Kỹ thuật điện tử và cơ khí nghiệp vụ, Viện Kỹ thuật hóa sinh và tài liệu nghiệp vụ; 04 Bệnh viện: Bệnh viện 19-8, Bệnh viện Y học cổ truyền, Bệnh viện 199, Bệnh viện 30-4; 01 Trung tâm: Trung tâm đấu thầu mua sắm tập trung Bộ Công an; 08 Doanh nghiệp An ninh: Tổng Công ty viễn thông toàn cầu, Công ty Bạch Đằng, Công ty In Ba Đình, Công ty Thăng Long, Công ty 19-5, Công ty Nam Triệu, Công ty Thanh Bình, Công ty 3-2; 01 Ban Quản lý dự án; 03 Phòng trực thuộc Tổng cục: Thanh tra Tổng cục, Phòng Kế toán - Tài vụ và quản lý công sản, Phòng Kế hoạch và đầu tư.

Năm 2018, Đảng ủy Công an Trung ương, Bộ Công an đã chủ động nghiên cứu, tham mưu, đề xuất Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 15/3/2018 về “Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy Bộ Công an tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”. Tham mưu Chính phủ ban hành Nghị định số 01/2018/NĐ-CP ngày 06/8/2018 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Bộ Công an, theo đó không tổ chức cấp Tổng cục, sắp xếp tinh gọn cơ quan Bộ thành các đơn vị cấp Cục trực thuộc Bộ, hệ thống tổ chức, bộ máy lực lượng Hậu cần - Kỹ thuật CAND được bố trí theo hướng tập trung, chuyên sâu với 09 Cục nghiệp vụ và 04 Bệnh viện gồm: Cục Kế hoạch và tài chính; Cục Quản lý xây dựng và doanh trại; Cục trang bị và kho vận; Cục Viễn thông và cơ yếu; Cục Công nghệ thông tin; Cục Y tế; Cục Hậu cần; Cục Công nghiệp an ninh; Viện khoa học và công nghệ; Bệnh viện 19-8; Bệnh viện Y học cổ truyền; Bệnh viện 199; Bệnh viện 30-4.

Sau kiện toàn tổ chức bộ máy, các đơn vị về kế hoạch, tài chính, hậu cần, kỹ thuật đã góp phần giảm tầng nấc trung gian trong điều hành, quản lý và thực hiện nhiệm vụ công tác chuyên môn; tăng cường được sự lãnh đạo trực tiếp, tập trung của lãnh đạo Bộ Công an, lãnh đạo Công an các đơn vị, địa phương đối với các mặt công tác hậu cần, kỹ thuật; bảo đảm các hoạt động được kịp thời, chính xác, thống nhất, đồng bộ, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác và trách nhiệm của lãnh đạo, chỉ huy; phát huy tính chủ động, sáng tạo trong công việc.

Trên cơ sở quán triệt sâu sắc tình hình và yêu cầu bảo đảm an ninh, trật tự và xây dựng lực lượng CAND trong giai đoạn mới, lực lượng Hậu cần - Kỹ thuật CAND đã tham mưu Đảng uỷ Công an Trung ương, Bộ Công an ban hành nhiều văn bản chỉ đạo các lĩnh vực công tác kế hoạch, tài chính, hậu cần, kỹ thuật, tập trung chỉ đạo các vấn đề cơ bản, chiến lược. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về kế hoạch, tài chính, hậu cần, kỹ thuật trong CAND theo hướng tập trung, thống nhất, đồng bộ từ Bộ đến Công an các đơn vị, địa phương. Tập trung đảm bảo hậu cần, kỹ thuật đáp ứng yêu cầu công tác chiến đấu thường xuyên và đột xuất. Xây dựng và triển khai chiến lược, quy hoạch, kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn phát triển hậu cần, kỹ thuật, đảm bảo đồng bộ, hiện đại, kết hợp hài hoà giữa cũ và mới, giữa phục vụ hiện tại với nhu cầu phát triển; tập trung cho Công an cấp cơ sở, các lực lượng trực tiếp chiến đấu, các cơ sở giam giữ... Ưu tiên đầu tư trang bị, phương tiện thông tin chỉ huy, các hệ thống kỹ thuật nghiệp vụ, phương tiện cơ động chiến đấu… cho Công an các đơn vị, địa phương thông qua triển khai các dự án đổi mới trang thiết bị, kỹ thuật của lực lượng CAND, các dự án xây dựng cơ bản; ban hành định mức trang bị cho từng lực lượng Công an, phù hợp với từng vùng miền; đảm bảo dự trữ hậu cần đáp ứng các yêu cầu đột xuất.

Tham mưu Bộ Công an thực hiện việc quản lý, điều hành ngân sách có trọng tâm, trọng điểm, trong đó đã tập trung tăng cường cho cơ sở, Công an cấp huyện và thực hiện chủ trương chính quy Công an xã; chủ động bố trí kinh phí đảm bảo an ninh an toàn các hoạt động, sự kiện chính trị lớn của đất nước; kinh phí phòng, chống dịch bệnh đã được triển khai phân bổ, giao dự toán kịp thời đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ; bố trí một phần kinh phí khắc phục hậu quả thiên tai, lũ lụt...; các khoản chi cho các hoạt động còn lại được sắp xếp và bố trí ưu tiên hợp lý.

Chú trọng đầu tư và phát triển mạng viễn thông đa dịch vụ, có thông lượng lớn, chất lượng bảo mật cao; phát triển và ứng dụng tin học để phục vụ chiến đấu, công tác của lực lượng Công an; triển khai các dịch vụ thông tin trên mạng như: truyền dữ liệu, trang thông tin điện tử, các cơ sở dữ liệu nghiệp vụ… nhằm khai thác, chuyển tải nhanh các thông tin phục vụ công tác của toàn lực lượng; tích cực mở rộng và hoàn thiện mạng máy tính diện rộng, đa dịch vụ đến tận công an các quận, huyện trọng điểm và thành phố thuộc tỉnh; không ngừng cải tiến quy trình, lề lối làm việc, đẩy mạnh công tác kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị, địa phương theo từng chuyên đề.

Đặc biệt, để phục vụ triển khai Dự án cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư; Dự án sản xuất, cấp và quản lý Căn cước công dân; Đề án 06-BCA và dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 cung cấp trên Cổng dịch vụ Bộ Công an, lực lượng Hậu cần - Kỹ thuật CAND đã luôn chủ động thực hiện các nhiệm vụ bảo đảm yêu cầu, tiến độ và chất lượng.

Tập trung vào nghiên cứu, ứng dụng phát triển khoa học kỹ thuật mới, công nghệ cao của thế giới và khu vực, đồng thời tập trung đầu tư một số ngành kỹ thuật mũi nhọn với các dây chuyền sản xuất, công nghệ mới; mua sắm nhiều trang thiết bị, hàng trăm súng các loại, xe thiết giáp bánh hơi và các phương tiện kỹ thuật khác cho tiểu đoàn Cảnh sát cơ động mạnh, trang bị ô tô dẫn đường cho Công an tại hầu hết các huyện trên cả nước, góp phần nâng cao hiệu quả công tác chiến đấu của lực lượng CAND.

 Tham mưu cho Đảng ủy Công an Trung ương và lãnh đạo Bộ chỉ đạo chặt chẽ Công an các cấp xây dựng phương hướng và mục tiêu đầu tư hướng về cơ sở phục vụ công tác sẵn sàng chiến đấu và xây dựng đồng bộ, có tập trung, có trọng điểm tăng dần các công trình kiên cố, cao tầng có quy mô lớn, ưu tiên đầu tư cho các đơn vị chiến đấu, các đơn vị ở vùng sâu sâu, vùng xa, tập trung các công trình trọng điểm có nhiệm vụ công tác, chiến đấu, nghiệp vụ quan trọng, các tỉnh, huyện mới tách, lập, tập trung đầu tư cho các cơ sở giam giữ đảm bảo quy mô và điều kiện giam giữ, cải tạo phạm nhân. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản đã đạt được nhiều kết quả, trong những năm qua, hầu hết công an các tỉnh, thành phố đã được đầu tư xây dựng trụ sở làm việc tương đối khang trang, kiên cố với cơ sở hạ tầng đồng bộ. Hệ thống các Học viện, Trường đào tạo trong Công an nhân dân được quy hoạch đầu tư cao hơn, từng bước xây dựng cơ sở vật chất khang trang hiện đại, đảm bảo quy mô đào tạo trước mắt và lâu dài.

Y tế Công an cơ bản đáp ứng yêu cầu bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cán bộ chiến sỹ, giảm tỷ lệ mắc bệnh tật, thương vong cho cán bộ chiến sỹ; đảm bảo sức khỏe cho bị can, phạm nhân, học sinh trong các nhà tạm giam, trại giam, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng do Bộ Công an quản lý và tham gia chăm sóc sức khỏe cộng đồng. Bên cạnh đó, hàng năm y tế các đơn vị công an đã khám chữa bệnh cho hàng triệu lượt người bệnh có thẻ bảo hiểm y tế, khám và cấp phát thuốc miễn phí cho đồng bào vùng sâu, vùng xa. Các Bệnh viện, Bệnh xá, Nhà nghỉ dưỡng trên cả nước được mở rộng về quy mô, nâng cấp về chất lượng phục vụ nhu cầu khám, chữa bệnh, nghỉ dưỡng của cán bộ chiến sỹ Công an; đội ngũ cán bộ làm công tác Hậu cần, Kỹ thuật đã từng bước trưởng thành và hầu hết cán bộ, chiến sỹ có trình độ đại học, có nhiều trong đội ngũ có học hàm, học vị cao như: Giáo sư, Tiến sỹ, Bác sỹ chuyên khoa II, Thầy thuốc nhân dân, Thầy thuốc ưu tú…Tổ chức Đảng, các tổ chức quần chúng Thanh niên, Phụ nữ, Công đoàn được kiện toàn phát triển cả về chất lượng và số lượng, giữ vai trò nòng cốt trong các phong trào thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị.

Trong Công tác phòng, chống dịch Covid-19, lực lượng Hậu cần - Kỹ thuật CAND đã thực hiện hiệu quả phương châm chuyển trạng thái từ “Hậu cần bảo đảm” sang “Hậu cần chủ động”, đi trước một bước trong đáp ứng bảo đảm các điều kiện về kinh phí, hậu cần, kỹ thuật, máy móc, thiết bị, phương tiện phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19; đã thiết lập, vận hành Bệnh viện dã chiến của Bộ Công an điều trị bệnh nhân Covid-19 tại xã Phước Lộc, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh với quy mô 300 giường; tham gia vận hành, điều trị tại các Bệnh viện dã chiến Bắc Giang và thành phố Hồ Chí Minh; tiếp nhận điều trị bệnh nhân Covid-19 của thành phố Đà Nẵng, thành phố Hồ Chí Minh tại Bệnh viện 199, Bệnh viện 30/4. Đặc biệt, nổi bật là chiến công của chiến sỹ y tế CAND tại Bệnh viện dã chiến trong các cơ sở giam giữ; đã tăng cường gần 2.000 cán bộ y tế CAND cho các địa phương phía Nam. Cán bộ y tế CAND đã thể hiện được năng lực, trình độ, trách nhiệm, ý chí của người thầy thuốc và là chiến sĩ CAND, phát huy mạnh mẽ tinh thần “Chiến sĩ Công an áo trắng - Khẩn trương - Tình thương - Trách nhiệm - Hết mình chung sức đẩy lùi dịch Covid-19”. Qua đó, đã góp phần quan trọng kiểm soát tình hình dịch bệnh trong thời gian qua, đánh dấu sự trưởng thành của lực lượng y tế CAND trong những hoàn cảnh, môi trường khó khăn khắc nghiệt nhất.

Với những thành tích và kết quả đã được trong 75 năm qua, lực lượng Hậu cần - Kỹ thuật CAND đã được Đảng và Nhà nước tặng thưởng nhiều danh hiệu cao quý: 03 Huân chương Hồ Chí Minh, 01 Huân chương Quân công hạng Nhất, 06 Huân chương Quân công hạng Nhì, 08 Huân chương Quân công hạng Ba, nhiều tập thể và cá nhân được tặng thưởng Huân chương Bảo vệ Tổ quốc các hạng, Bằng khen của Chính phủ, Bộ Công an và Ủy ban nhân dân các cấp, 05 đơn vị và 03 cá nhân vinh dự được Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân.

Tự hào với truyền thống 75 năm xây dựng và trưởng thành, tiếp nối những thành tựu mà lực lượng Hậu cần - Kỹ thuật đã đạt được trong suốt những chặng đường lịch sử, thế hệ trẻ lực lượng Hậu cần - Kỹ thuật Công an nhân dân lại tiếp tục chặng đường của các thế hệ cha anh mình suốt 75 năm qua - chặng đường của những người đi trước, về sau, lặng lẽ âm thầm nâng bước chân của mỗi chiến sỹ Công an nhân dân trên trận tuyến bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội; tiếp tục phấn đấu rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng, đoàn kết thống nhất vượt qua mọi khó khăn, thử thách, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao, góp phần xây dựng lực lượng CAND cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, xứng đáng với sự quan tâm, tin tưởng của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dành cho lực lượng CAND nói chung và lực lượng Hậu cần - Kỹ thuật Công an nhân dân nói riêng.

**Phần thứ hai**

 **LỰC LƯỢNG HẬU CẦN - KỸ THUẬT CÔNG AN NHÂN DÂN**

**1. Cục Kế hoạch và tài chính**

 Cục Kế hoạch và tài chính là đơn vị trực thuộc Bộ Công an, tham mưu thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác tài chính, ngân sách nhà nước, quy hoạch, kế hoạch và đầu tư phát triển tiềm lực cơ sở vật chất, đấu thầu, quản lý tài sản công, kế toán, kiểm toán, giá trong CAND; thực hiện chức năng quản lý nhà nước về kế hoạch, tài chính đối với doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp công lập trong CAND.

Trong những năm qua, Cục Kế hoạch và tài chính đã tham mưu Đảng ủy CATW, lãnh đạo Bộ bảo đảm kinh phí thực hiện nhiệm vụ thường xuyên, đột xuất của toàn lực lượng CAND; luôn chủ động và tích cực tham mưu xác định nhu cầu đầu tư từng năm, xây dựng kế hoạch đầu tư để đăng ký với nhà nước kịp thời đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; khai thác tạo nguồn vốn đầu tư cho Bộ Công an năm sau cao hơn năm trước. Cục Kế hoạch và tài chính đã chủ động tham mưu triển khai kịp thời công tác kế hoạch, tài chính, hậu cần toàn ngành, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ công tác của các đơn vị, địa phương theo mô hình tổ chức mới; công tác quản lý, điều hành ngân sách hàng năm; quản lý, điều hành ngân sách có trọng tâm, trọng điểm, ưu tiên bố trí kinh phí chi đảm bảo an ninh, trật tự các sự kiện chính trị trọng đại của đất nước, bố trí kinh phí thực hiện các dự án quan trọng, cấp bách, đầu tư cho các địa bàn trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự, lực lượng trực tiếp chiến đấu, công an cấp cơ sở (kinh phí thực hiện chủ trương bố trí Công an xã chính quy, kinh phí thực hiện các dự án trọng điểm như: Dự án sản xuất, cấp và quản lý Căn cước công dân, dự án Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư,…). Bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ đột xuất, cấp bách (phòng, chống dịch Covid-19, thiên tai, bão lũ…); nghiên cứu, xây dựng các đề án góp phần thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 12/3/2022 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh xây dựng lực lượng CAND thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; tích cực đôn đốc Công an các đơn vị, địa phương đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn đầu tư đáp ứng yêu cầu của Chính phủ; tham mưu ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn về công tác quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công, quản lý đầu tư, đấu thầu trong CAND, tạo hành lang pháp lý đầy đủ để Công an các đơn vị, địa phương nghiên cứu, triển khai thực hiện.

Cục Kế hoạch và tài chính đã vinh dự được tặng thưởng Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Nhất (Năm 2016, 2021); Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Ba (Năm 2014); Huân chương Chiến công hạng Nhì (Năm 2015); Huân chương Lao động hạng Ba của Chủ tịch nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào; nhiều lần được tặng Cờ thi đua của Chính phủ, Cờ thi đua Bộ Công an, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, của Bộ trưởng Bộ Công an.

**2. Cục Quản lý xây dựng và doanh trại**

 Cục Quản lý xây dựng và doanh trại là đơn vị trực thuộc Bộ Công an, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về hoạt động đầu tư xây dựng, doanh trại, nhà và đất trong Công an nhân dân; tổ chức quản lý dự án đầu tư xây dựng ở Bộ theo quy định của Nhà nước và của Bộ Công an.

 Ra đời và lớn lên cùng với sự ra đời và phát triển của lực lượng Hậu cần - Kỹ thuật Công an nhân dân, lực lượng xây dựng cơ bản - doanh trại đã từng bước phát triển, trưởng thành vượt bậc và đã trở thành một lực lượng hậu cần tin cậy đảm bảo không thể thiếu trong lực lượng Hậu cần - Kỹ thuật Công an nhân dân phục vụ cho mục tiêu tiến lên chính quy, hiện đại của lực lượng Công an nhân dân. Thực hiện tốt vai trò nòng cốt trong chức năng tham mưu, chỉ đạo và phối hợp với các đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện tốt công tác Quản lý xây dựng và doanh trại.

Cục Quản lý xây dựng và doanh trại đã có nhiều đổi mới trong nhận thức và tổ chức thực hiện công tác nghiệp vụ theo lĩnh vực xuyên suốt đã tiếp tục phát huy hiệu quả trong công tác quản lý xây dựng và doanh trại, đạt được nhiều thành tích, nổi bật: Thẩm định và trình duyệt hồ sơ đầu tư xây dựng, thường xuyên nhằm hoàn thành khối lượng thẩm định các dự án theo đúng thời gian quy định. Đáp ứng kịp thời cho việc xây dựng kế hoạch phân bổ vốn đầu tư hàng năm và triển khai xây dựng của các đơn vị, địa phương; tập trung chỉ đạo sát sao giải quyết có ưu tiên, nhanh gọn triệt để đối với các công trình, dự án trọng điểm, các công trình phục vụ chiến đấu, các công trình phục vụ giam giữ, cơ sở làm việc các đơn vị biên giới, hải đảo, vùng sâu, vùng xa; tổ chức kiểm tra quản lý quá trình thực hiện dự án, đánh giá công tác kiểm tra, quản lý quá trình thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình đã được cải thiện và ngày càng đi vào nền nếp, giải quyết khó khăn vướng mắc của công an các đơn vị địa phương, đã tham mưu cho Lãnh đạo các cấp xây dựng các kế hoạch kiểm tra, hướng dẫn, quản lý quá trình thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình trong Công an nhân dân. Hướng dẫn Công an các đơn vị địa phương áp dụng và thực hiện đúng mẫu thiết kế do Bộ Công an ban hành đảm bảo hợp lý về không gian, đáp ứng đầy đủ các yêu cầu phân khu chức năng; hợp lý về môi trường.

Cục Quản lý xây dựng và doanh trại đã được tặng Huân chương Quân công hạng Ba (2009), Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Ba (2010) và nhiều lần được tặng Cờ thi đua của Chính phủ, Cờ Thi đua của Bộ Công an.

**3. Cục Trang bị và kho vận**

Cục Trang bị và kho vận là đơn vị trực thuộc Bộ, có chức năng giúp Bộ trưởng thống nhất quản lý về trang bị kỹ thuật, trang cấp và kho vận trong CAND; trực tiếp tổ chức đảm bảo trang bị kỹ thuật, quân trang, nuôi quân, công tác dự trữ quốc gia, dự phòng chiến đấu, công tác kho và vận tải theo quy định của Nhà nước và Bộ Công an đáp ứng yêu cầu công tác, chiến đấu và xây dựng lực lượng CAND.

Ngày 11/7/1946, được lãnh đạo Bộ Công an xác định là Ngày truyền thống của Cục trang bị và kho vận. Trong suốt quá trình xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, Cục Trang bị và kho vận luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đảm bảo trang bị vũ khí, phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ, quân trang, kho và vận tải đáp ứng công tác, chiến đấu và xây dựng lực lượng CAND trong các cuộc kháng chiến giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc, tích cực phục vụ sự nghiệp bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội của đất nước trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

Trong giai đoạn vừa qua, công tác quản lý trang bị và kho vận từng bước đi vào quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án đầu tư phát triển chiều sâu với hàm lượng kỹ thuật cao, công nghệ mới; chủ động, linh hoạt cân đối đáp ứng kịp thời, đầy đủ các yêu cầu công tác, chiến đấu và xây dựng lực lượng CAND các cấp; chú trọng tham mưu xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, chế độ quản lý, tiêu chuẩn, định mức sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ, vũ khí, công cụ hỗ trợ, quân trang, nuôi quân, kho và vận tải trong CAND; xây dựng tổ chức và cán bộ làm công tác quản lý trang bị và kho vận từ Bộ đến cấp cơ sở ngày càng hiệu lực, hiệu quả, chuyên sâu, chuyên nghiệp; thực hiện hiệu quả công tác cải cách hành chính, đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào công tác quản lý trang vị và kho vận.

Cục Trang bị và kho vận đã vinh dự được tặng Huân chương Quân công hạng Nhất (năm 2021), Huân chương Quân công hạng Nhì (năm 2013), Huân chương Quân công hạng Ba (năm 2008, năm 2016); Huân chương Chiến công hạng Nhất (năm 1985); Huân chương Chiến công hạng Hai (năm 1985); Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Ba (năm 2015); nhiều Bằng khen, cờ Thi đua của Chính phủ, của Bộ Công an và của các Bộ, Ban, Ngành.

**4. Cục Viễn thông và cơ yếu**

Cục Viễn thông và cơ yếu có chức năng giúp Bộ trưởng thống nhất quản lý nhà nước về thông tin liên lạc và cơ yếu trong Công an nhân dân; trực tiếp bảo đảm thông tin liên lạc và cơ yếu trong Công an nhân dân; trực tiếp bảo đảm thông tin liên lạc và cơ yếu thông suốt, nhanh chóng, an toàn, bí mật phục vụ hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, chỉ huy, chiến đấu và các hoạt động của lực lượng Công an nhân dân theo quy định của Nhà nước và của Bộ Công an.

Thời gian qua, đơn vị không ngừng lớn mạnh, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao, đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt, vững chắc, nhanh chóng, chính xác, bảo mật, kịp thời trong mọi tình huống, phục vụ có hiệu quả công tác chỉ huy, chỉ đạo chiến đấu trong toàn lực lượng CAND; tham mưu nhiều chủ trương, giải pháp, phương án bảo đảm thông tin liên lạc, các biện pháp nghiệp vụ cơ yếu, bảo vệ tuyệt đối an toàn thông tin bí mật nhà nước, bí mật của ngành, công tác lãnh đạo, chỉ đạo, chỉ huy lãnh đạo Bộ đến Công an các đơn vị, địa phương; đầu tư trang thiết bị kỹ thuật về thông tin liên lạc, cơ yếu, thiết bị và trạm điều hành phát triển chính phủ điện tử, sản phẩm mật mã bảo mật mạng viễn thông, tin học, truyền hình trong CAND khép kín, đồng bộ, hiệu quả; hoàn thiện hành lang pháp lý quản lý, sử dụng hệ thống viễn thông, cơ yếu chính quy, đồng bộ, hiện đại; xây dựng hạ tầng kỹ thuật mạng viễn thông, mạng công nghệ thông tin và mạng liên lạc cơ yếu,...

Cục Viễn thông và Cơ yếu đã vinh dự được tặng Huân chương Quân công hạng Nhất (năm 2005); Huân chương Quân công hạng Nhì (năm 1980, năm 1985, năm 1995), Huân chương Độc lập hạng Ba (năm 1985); Huân chương Hồ Chí Minh (năm 2010). Năm 2015, lực lượng Thông tin liên lạc CAND, lực lượng Cơ yếu CAND được tặng danh hiệu “Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân thời kỳ chống Mỹ”.

 **5. Cục Công nghệ thông tin**

Cục Công nghệ thông tin là đơn vị trực thuộc Bộ, có chức năng giúp Bộ trưởng thống nhất quả lý, chỉ đạo, hướng dẫn, thực hiện công tác nghiên cứu, ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin, kiểm soát an ninh vào lĩnh vực công tác, chiến đấu trong CAND. Đơn vị đã phát triển được nhiều sản phẩm phần mềm chuyên dụng của ngành Công an, trong đó có nhiều chương trình, đề án, dự án lớn, vừa có giá trị nghiệp vụ, đảm bảo bí mật, vừa có hiệu quả kinh tế; phối hợp nghiên cứu giải pháp kỹ thuật, các biện pháp tác chiến nghiệp vụ để đấu tranh chống tội phạm sử dụng công nghệ cao…tham mưu các giải pháp kỹ thuật, bảo đảm hạ tầng mạng máy tính diện rộng, Trung tâm dữ liệu, bảo đảm an toàn thông tin các hệ thống thông tin trong Công an để triển khai các đề án, dự án trọng điểm về công nghệ thông tin như: Dự án cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; Dự án Sản xuất, cấp và quản lý Căn cước công dân; Đề án 06 của Chính phủ về triển khai ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030; dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 tích hợp trên Cổng dịch vụ công Bộ Công an trong năm 2022.

Cục Công nghệ thông tin đã được tặng thưởng nhiều danh hiệu cao quý: Anh hùng lực lượng vũ trang Nhân dân thời kỳ kháng chiến chống Mỹ, cứu nước; Huân chương Chiến công hạng Hai (năm 1983); Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Nhất (năm 2007); Huân chương Quân công hạng Ba (năm 2011) và nhiều năm đạt Cờ thi đua Bộ Công an.

**6. Cục Y tế**

Cục Y tế là đơn vị trực thuộc Bộ, có chức năng tham mưu giúp Bộ trưởng Bộ Công an thực hiện quản lý nhà nước về công tác y tế và bảo vệ môi trường trong CAND theo quy định của pháp luật và của Bộ Công an. Trực tiếp thực hiện công tác y tế cơ quan Bộ và công tác điều dưỡng và phục hồi chức năng của lực lượng CAND.

Trong giai đoạn vừa qua, Cục Y tế không ngừng lớn mạnh, thực hiện tốt việc quán triệt và triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đảng, Nghị định của Chính phủ và các văn bản chỉ đạo của các Bộ, Ban, Ngành về công tác y tế; hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật tạo cơ sở pháp lý, đổi mới toàn diện các mặt công tác y tế nhằm xây dựng hệ thống Y tế Công an nhân dân lớn mạnh, có trình độ chuyên môn cao đáp ứng mọi yêu cầu công tác và chiến đấu của lực lượng CAND, đảm bảo tốt công tác chăm sóc sức khỏe cho cán bộ, chiến sỹ, phòng chống dịch bệnh trong tình hình mới và tham gia chăm sóc sức khỏe cộng đồng. Mạng lưới y tế Công an nhân dân từng bước được hoàn thiện từ Bộ đến cơ sở, đảm bảo chuyên môn chăm sóc sức khoẻ cán bộ, chiến sỹ, phục vụ công tác và chiến đấu, tham gia các chương trình y tế quốc gia chăm sóc sức khoẻ cộng đồng. Chất lượng công tác khám, chữa bệnh được nâng cao, tạo được niềm tin cho những người trực tiếp đến điều trị. Chủ động đảm bảo thuốc, hóa chất, dụng cụ y tế, cùng nhân dân khắc phục hậu quả lũ lụt, cứu chữa người bị nạn, phòng chống dịch bệnh trong và sau lũ lụt. Đặc biệt, trên mặt trận phòng chống đại dịch Covid-19, Cục Y tế đã tham mưu các phương án, biện pháp phòng, chống dịch kịp thời, đồng bộ, chặt chẽ, ngăn ngừa dịch lây lan trong lực lượng CAND. Thực hiện tốt đảm bảo y tế, trang thiết bị, hóa chất, phương tiện cho các lực lượng làm nhiệm vụ phòng, chống dịch góp phần ngăn chặn hiệu quả dịch bệnh xâm nhập; tăng cường lực lượng cán bộ y tế cho các vùng dịch trọng điểm; chỉ đạo các cơ sở y tế trong Công an phối hợp tốt với y tế địa phương khoanh vùng, dập dịch, truy vết, cách ly, xét nghiệm, điều trị, tiêm vắc xin, góp phần quan trọng vào thành công trong phòng, chống dịch Covid-19 của cả nước.

Cục Y tế đã vinh dự được tặng thưởng Huân chương Chiến công hạng Ba (1992); Huân chương Chiến công hạng Nhất (1998); Huân chương Quân công hạng Ba (2012); Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Nhất (2017); Huân chương Lao động hạng Ba (2021); Huân chương Quân công hạng Nhì (2022). 03 cá nhân được phong tặng danh hiệu Thầy thuốc Nhân dân, 12 cá nhân được phong tặng danh hiệu Thầy thuốc ưu tú.

**7. Cục Hậu cần**

Cục Hậu cần là đơn vị trực thuộc Bộ, có chức năng giúp Bộ trưởng tổ chức thực hiện công tác hậu cần quản trị cơ quan Bộ (trừ các đơn vị dự toán cấp 2), đáp ứng yêu cầu công tác, chiến đấu, xây dựng lực lượng; tổ chức quản lý dự án đầu tư xây dựng ở cơ quan Bộ; trực tiếp quản lý các Nhà khách, Nhà nghỉ dưỡng, Nhà công vụ thuộc Bộ Công an theo quy định của Nhà nước và Bộ Công an.

Trong giai đoạn vừa qua, Cục Hậu cần đã chủ động, báo cáo đề xuất lãnh đạo Bộ xây dựng hệ thống các văn bản quản lý hành chính, tạo hành lang pháp lý đưa công tác quản lý hậu cần, quản trị cơ quan Bộ đi vào nền nếp, đảm bảo phân định trách nhiệm, quyền hạn, của từng đơn vị; mua sắm, sửa chữa trang thiết bị văn phòng đáp ứng yêu cầu công tác chuyên môn của các đơn vị; tổ chức tốt công tác bố trí, sắp xếp vị trí làm việc của các đơn vị; quản lý, điều vận phương tiện đảm bảo phục vụ tốt nhiệm vụ thường xuyên và đột xuất; phục vụ các đoàn khách, cán bộ, chiến sỹ đi nghỉ dưỡng; bố trí phương tiện phục vụ các phương án đảm bảo an ninh, trật tự giải quyết các điểm nóng theo đúng yêu cầu của lãnh đạo Bộ; Các bếp ăn tập thể phục vụ ăn trưa đối với cán bộ, chiến sĩ, đảm bảo chất lượng, định lượng, an toàn vệ sinh thực phẩm. Các Nhà khách do Cục Hậu cần quản lý phục vụ tốt các hội nghị, hội thảo, tập huấn, cuộc họp.

 Cục Hậu cần đã được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen năm 2021; nhiều năm được Bộ Công an tặng Bằng khen.

**8. Cục Công nghiệp an ninh**

Cục Công nghiệp an ninh giúp Bộ trưởng quản lý nhà nước về công nghiệp an ninh, doanh nghiệp và đơn vị sự nghiệp công lập có thu, cơ sở sản xuất trong Công an nhân dân đáp ứng yêu cầu công tác, chiến đấu và xây dựng lực lượng Công an nhân dân. Trực tiếp quản lý các doanh nghiệp Công an nhân dân được Bộ trưởng giao. Đơn vị đã tham mưu Bộ Công an đã chỉ đạo rà soát, xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật tạo hành lang pháp lý xây dựng, phát triển công nghiệp an ninh; xây dựng các chương trình, đề án, dự án tăng cường nghiên cứu, chế tạo, sản xuất, trang bị cho các lực lượng trực tiếp chiến đấu, hướng về cơ sở, từng bước hiện đại hóa các lực lượng nghiệp vụ của ngành Công an.Tăng cường công tác đối ngoại, hợp tác quốc tế để tranh thủ kinh nghiệm, tìm kiếm công nghệ mới, đào tạo phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là những chuyên gia đầu ngành, công nhân có tay nghề giỏi… góp phần phát triển công nghiệp an ninh.

Công nghiệp an ninh đã nghiên cứu, chế tạo, tiếp nhận chuyển giao và làm chủ công nghệ, có thể tự nghiên cứu, sản xuất hàng trăm chủng loại vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, phương tiện, thiết bị, vật tư kỹ thuật nghiệp vụ; một số sản phẩm có chất lượng tốt tương đương các nước trong khu vực và trên thế giới; cung ứng các sản phẩm, dịch vụ trang bị cho lực lượng Công an đã tạo thế chủ động, bí mật, nâng cao sức chiến đấu và góp phần nội địa hóa sản phẩm, thay thế và giảm phụ thuộc nhập khẩu, tiết kiệm ngân sách nhà nước.

Cục Công nghiệp an ninh đã được tặng Cờ thi đua Bộ Công an năm 2016, 2017, 2020 và nhiều Bằng khen của Bộ Công an.

**9. Viện Khoa học và công nghệ**

Viện khoa học và công nghệ là đơn vị trực thuộc Bộ Công an, là cơ quan khoa học và công nghệ, có chức năng tổ chức công tác nhiên cứu, chế tạo, sản xuất, kiểm định, cung cấp phương tiện, vật tư, kỹ thuật nghiệp vụ, phát triển, ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ, môi trưởng; quán lý hóa chất, sản phẩm hóa chất trong CAND, đáp ứng yêu cầu công tác, chiến đấu, xây dựng lực lượng CAND và các lực lượng bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội theo quy định.

Trong giai đoạn vừa qua, Viện Khoa học và công nghệ đánh dấu sự chuyển hướng quan trọng trong việc tổ chức nghiên cứu gắn trực tiếp với ứng dụng trong công tác nghiệp vụ công an; trực tiếp tham gia tác chiến và phối hợp tác chiến với các đơn vị nghiệp vụ, đạt được những kết quả quan trọng góp phần vào thành công của công tác Công an; nghiên cứu chế tạo các loại thẻ bảo an đạt tiêu chuẩn thế giới tham gia bảo đảm an toàn, an ninh, trật tự các Hội nghị, sự kiện lớn của Đảng và Nhà nước như Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII;nghiên cứu chế tạo các phương tiện nghiệp vụ cho các đơn vị kỹ thuật nghiệp vụ, tình báo,... ; tham mưu cho các cấp lãnh đạo chỉ đạo, tổ chức thực hiện, hoàn thành các nhiệm vụ thường xuyên và đột xuất của lực lượng Công an nhân dân; nghiên cứu, chế tạo, có một số sản phẩm được đưa vào trang bị cho lực lượng Công an xã đáp ứng yêu cầu hiện nay, như: Gậy điện titan, dùi cui điện, dây trói rút, đèn pin đặc chủng, gậy kim loại, hàng rào cơ động chữ A, các loại bình xịt cay, bình xịt đánh dấu hiện trường, băng phản quang bảo vệ hiện trường;... trong công tác phòng, chống đại dịch Covid-19, Viện khoa học và công nghệ đã triển khai nghiên cứu, chế tạo thiết bị khử khuẩn tài liệu bằng ozone và UV, thiết bị đo thân nhiệt tự động, cổng khử khuẩn toàn thân, dung dịch rửa tay sát khuẩn và xét nghiệm.

Viện khoa học và công nghệ đã được tặng thưởng Huân chương Quân công hạng nhì (1996); Huân chương Quân công hạng Ba (2020); Huân chương Chiến công hạng Nhì (1994);Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Nhất (2009).

**10. Bệnh viện 19-8**

Bệnh viện 19-8 được thành lập theo Quyết định số 3203 NV/QĐ ngày 28/08/1976 của Bộ Nội vụ, trên cơ sở hợp nhất Bệnh viện 367 thuộc Vụ Tài vụ vật tư – Bộ Nội vụ (nay là Bộ Công an) và Bệnh xá 265 thuộc Cục Hậu cần – Bộ Tư lệnh Công an nhân dân vũ trang và lấy ngày thành lập của Bệnh xá 265 (14/9/1961) là ngày truyền thống của bệnh viện; ngày 05/01/2010, Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Quyết định số 55/QĐ-BCA quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bệnh viện 19-8 với quy mô 450 gường bệnh, 06 phòng tham mưu, 27 khoa lâm sàng, cận lâm sàng. Đến nay, Bệnh viện đã được phép hoạt động với quy mô 600 giường bệnh, thường xuyên thu dung gần 1000 bệnh nhân nội trú với 39 khoa, phòng, trung tâm,… Hiện nay, Bệnh viện đóng quân tại địa chỉ: Số 9 đường Trần Bình, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Bệnh viện an đã xây dựng được một đội ngũ cán bộ, y bác sỹ, người lao động với trình độ chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng đang từng bước áp dụng việc hiện đại hóa trong công tác khám, thu dung và điều trị bệnh nhân; áp dụng các phương pháp tiên tiến trong việc thực hiện các kỹ thuật cao; chuyên môn sâu.... Đến nay, Bệnh viện đã có những trang thiết bị hiện đại, đảm bảo nhu cầu khám chữa bệnh và phát triển chuyên môn sâu. Bệnh viện đã triển khai mạnh mẽ, ứng dụng các kỹ thuật hiện đại vào thăm khám và điều trị bệnh nhân; đã ứng dụng thành công kỹ thuật ghép tế bào gốc trong điều trị không những mở ra cơ hội để nâng cao vị thế hệ thống y tế Công an nhân dân nói riêng cũng như hình ảnh Công an nhân dân nói chung trong toàn xã hội; đặc biệt, đã hoàn thành và thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Cpvid-19 trong thời gian dịch bệnh có diễn biến phức tạp; tiếp nhận và điều trị bệnh nhân nghi nhiễm Covid-19, tham gia tích cực vào chương trình phòng chống dịch Covid. Trong đợt dịch Covid-19, Bệnh viện đã cử nhiều đoàn bác sỹ, điều dưỡng, kỹ thuật viện để tăng cường chống dịch tại các địa phương có tình hình dịch bệnh phức tạp như: Bắc Giang, Đà Nẵng, Hải Dương, TP Hồ Chí Minh, Bệnh viện dã chiến K02,…

Bệnh viện 19-8 được trao tặng Huân chương Quân công hạng Nhất (năm 1985, 2011); Huân chương Quân công hạng Ba (1996); Huân chương Quân công hạng Nhì (2006); Huân chương Lao động hạng Ba (2006), Huân chương Lao động hạng Nhì (2021); Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Nhất (2016); Huân chương Tự do hạng Nhì (do Nhà nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào trao tặng); 18 Thầy thuốc ưu tú, 04 Thầy thuốc Nhân dân.

**11. Bệnh viện Y học cổ truyền**

Ngày 24/12/1996, Bộ Nội vụ ký Quyết định số 969/QĐ-BNV(X13) đổi tên Viện Y học dân tộc trực thuộc Cục Y tế thành Bệnh viện Y học cổ truyền trực thuộc Tổng cục Hậu cần Công an nhân dân. Sự ra đời của Bệnh viện Y học cổ truyền trong y tế Công an nhân dân đã đáp ứng đòi hỏi khách quan từ thực tiễn và phù hợp xu thế phát triển tất yếu của y học nhằm giải quyết những vấn đề mà y học hiện đại không thể thay thế hoặc không giải quyết được, mang lại sức khỏe cho cán bộ chiến sĩ và nhân dân. Ngày 24/12/1996 đã trở thành ngày thành lập của Bệnh viện Y học cổ truyền - Bộ Công an.

Trong những năm qua, Bệnh viện Y học cổ truyền luôn thực hiện thắng lợi mọi nhiệm vụ được Đảng ủy Công an Trung ương, lãnh đạo Bộ Công an giao. Trong đó, nhiệm vụ trọng tâm là làm tròn sứ mệnh của một đơn vị y tế đầu ngành về y học cổ truyền trong Công an nhân dân là khám bệnh, chữa bệnh, chăm sóc, bảo vệ sức khỏe cho cán bộ, chiến sĩ và nhân dân. Đồng thời, làm tốt công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe cán bộ cấp cao thuộc diện Trung ương và Bộ Công an quản lý. Bệnh viện đã hoàn thành xuất sắc công tác khám, điều trị, chăm sóc bệnh nhân, vượt mức kế hoạch năm sau cao hơn năm trước; giải quyết tốt tình trạng quá tải bệnh nhân, bảo đảm duy trì chất lượng khám, chăm sóc bệnh nhân; phát huy thế mạnh của y học cổ truyền, đẩy mạnh kết hợp y học cổ truyền với y học hiện đại trong chẩn đoán và điều trị, nâng cao chất lượng các sản phẩm thuốc y học cổ truyền; chủ động hoàn thành tốt nhiệm vụ khám, cấp thuốc, điều trị cho hàng nghìn cán bộ, chiến sĩ;… Trong đợt dịch Covid-19, Bệnh viện đã tiếp nhận điều trị bệnh nhân Covid-19, đã cử bác sỹ, điều dưỡng, kỹ thuật viện để tăng cường chống dịch tại các địa phương có tình hình dịch bệnh phức tạp như: Bắc Giang, Đà Nẵng, Hải Dương, TP Hồ Chí Minh.

Bệnh viện Y học cổ truyền đã được tặng Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Ba (2010); Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Nhì (2011); Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Nhất (2016); Huân chương Chiến công hạng Ba (2022).

**12. Bệnh viện 199**

Được thành lập vào năm 1999, từ khi Bệnh viện chưa được xếp hạng, sau gần 07 năm hoạt động, đến năm 2010, Bệnh viện 199 đã được Bộ trưởng Bộ Công an ký quyết định số 557/QĐ-BCA-H11 ngày 11/02/2010 xếp hạng Bệnh viện 199 là bệnh viện hạng II và chỉ sau 03 năm, ngày 10/10/2013, Bộ trưởng Bộ Công an đã ký quyết định số 5619/QĐ-BCA về việc xếp hạng I cho Bệnh viện 199.

Trong quá trình hơn 20 năm xây dựng và trưởng thành, Đảng bộ, lãnh đạo và cán bộ chiến sĩ Bệnh viện 199 luôn luôn đoàn kết, thống nhất cao, trong hành động và trong việc làm cụ thể, với tinh thần quyết tâm, tích cực đổi mới, xây dựng và không ngừng phát triển, chủ động – sáng tạo, dám nghĩ – dám làm. Với phương châm “Cải tiến – Kết nối – Đồng hành”, đoàn kết, thống nhất, nỗ lực vượt qua mọi khó khăn, thách thức. Bệnh viện 199 đã không ngừng vươn lên trong từng giai đoạn đổi mới, tạo nên những bước đột phá và đạt được nhiều kết quả ấn tượng. Bệnh viện tập trung đẩy mạnh chất lượng chuyên môn, chọn các hướng đi khác biệt như: tập trung phát triển các lĩnh vực mũi nhọn và đã tạo được thương hiệu: PHCN, CTCH - Y học thể thao… Để đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe hậu Covid cho khách hàng thì Bệnh viện đã triển khai phòng khám hậu Covid-19 để khách hàng có thể kiểm tra sức khỏe và tầm soát bệnh sau thời gian bị nhiễm Covid-19; Bệnh viện xây dựng khu khám chất lượng cao nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ, đáp ứng nhu cầu khám và tư vấn chăm sóc sức khỏe ngày càng cao, với cơ sở vật chất khang trang, các dịch vụ được cung cấp trọn gói tại chỗ, và rút ngắn thời gian khám bệnh...

 Bệnh viện 199 đã được trao tặng Huân chương Chiến công hạng Nhì và nhiều phần thưởng cao quý khác.

**13. Bệnh viện 30-4**

Bệnh viện 30-4 được thành lập này 06/8/1962 (tiền thân là Bệnh xá Ban An ninh Trung ương Cục miền Nam. Với chức năng nhiệm vụ được giao khám, chữa bệnh cho cán bộ, chiến sỹ Công an các tỉnh phía Nam, Bệnh viện đã trở thành Bệnh viện đa khoa hạng I đầu ngành của ngành y tế Công an nhân dân với cơ sở khang trang sạch đẹp, trang thiết bị hiện đại, chất lượng khám chữa bệnh ngày càng được nâng cao, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị là khám và điều trị cho cán bộ, chiến sỹ Công an, các đối tượng bảo hiểm y tế và nhân dân trong khu vực. Bệnh viện đã trưởng thành vượt bậc về mọi mặt, các thế hệ y, bác sĩ, công nhân viên Bệnh viện 30-4 đã không ngừng phấn đấu, rèn luyện, hy sinh, xây dựng và phát triển đưa bệnh viện trở thành một trong 04 Bệnh viện hạng I của lực lượng y tế CAND và là Bệnh viện đầu ngành của CAND thực hiện nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe cho cán bộ, chiến sĩ và nhân dân tại phía Nam. Bệnh viện đã triển khai thành công nhiều kỹ thuật mới tạo điều kiện cho bác sĩ, điều dưỡng tiếp cận, nâng cao tay nghề, nâng cao chất lượng chẩn đoán và điều trị, đem lại hiệu quả cao, tiết kiệm chi phí cho bệnh nhân. Trên mặt trận phòng chống đại dịch Covid-19, Bệnh viện 30-4 đã triển khai các phương án, biện pháp phòng chống dịch kịp thời, đồng bộ, chặt chẽ, ngăn ngừa dịch lây lan trong lực lượng Công an và trong khu vực. Phối hợp với y tế địa phương khoanh vùng, dập dịch, truy vết, xét nghiệm, điều trị, tiêm ngừa, góp phần quan trọng vào thành công trong phòng, chống dịch Covid-19 của cả nước.

Bệnh viện 30-4 đã được trao tặng nhiều danh hiệu cao quý: Huân chương Quân công hạng Ba (1990); Huân chương Lao động hạng Ba (1997), Đơn vị Anh hùng Lực lượng Vũ trang nhân dân (2001), Huân chương Quân công hạng Nhì (2012), Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Nhất (2017), Huân chương Chiến công hạng Nhì (1985, 2021).

**14.** Bên cạnh 09 Cục trực thuộc Bộ và 04 bệnh viện hạng I, Bộ Công an còn bố trí lực lượng **Hậu cần - Kỹ thuật** tại Công an các đơn vị, địa phương.

**Phần thứ ba**

**LỰC LƯỢNG HẦU CẦN, KỸ THUẬT CÔNG AN NHÂN DÂN PHÁT HUY TRUYỀN THỐNG VẺ VANG, THỰC HIỆN THẮNG LỢI CÁC MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC KẾ HOẠCH, TÀI CHÍNH, HẬU CẦN, KỸ THUẬT CÔNG AN NHÂN DÂN TRONG THỜI GIAN TỚI**

Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII nhận định tình hình thế giới và trong nước có cả thuận lợi, thời cơ và khó khăn, thách thức đan xen, đặt ra nhiều vấn đề mới, yêu cầu mới nặng nề, phức tạp hơn đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Để thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 12-NQ/TW ngày 16/3/2022 của Bộ Chính trị (khóa XIII) về đẩy mạnh xây dựng lực lượng CAND thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới, lực lượng Hậu cần - Kỹ thuật CAND tập trung thực hiện tốt những nhiệm vụ trọng tâm sau:

**1.** Tăng cường sự quan tâm của cấp ủy, thủ trưởng đơn vị, nâng cao nhận thức đối với vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị, chủ đầu tư trong công tác kế hoạch, tài chính, hậu cần, kỹ thuật; tập trung quán triệt, chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết, Chỉ thị, các văn bản chỉ đạo quan trọng trên lĩnh vực hậu cần, kỹ thuật CAND.

**2.** Hoàn chỉnh hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về kế hoạch, tài chính, hậu cần, kỹ thuật CAND để tạo hành lang pháp lý, đồng thời, đẩy mạnh phân cấp trong công tác kế hoạch, tài chính, hậu cần, kỹ thuật CAND. Chú trọng xây dựng hệ thống tiêu chuẩn định mức, tiêu chuẩn kỹ thuật làm cơ sở xây dựng chiến lược, đề án, dự án, kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn bảo đảm hậu cần, kỹ thuật CAND.

**3.** Hoàn thành công tác quy hoạch hệ thống (bao gồm quy hoạch ngành, lĩnh vực), quy hoạch chi tiết của tất cả các đơn vị trong toàn lực lượng ổn định đến năm 2030, đồng thời phù hợp với quy hoạch vùng, lãnh thổ của các địa phương trong toàn quốc. Tiếp tục rà soát để sắp xếp lại cơ sở doanh trại phù hợp cho từng đơn vị và sự phối hợp tác chiến giữa các đơn vị, các lực lượng tạo được hiệu quả cao nhất về sử dụng doanh trại.

**4.** Hoàn thành xây dựng cơ sở vật chất cho Công an cấp huyện, cấp xã, các đơn vị trực tiếp chiến đấu, các đơn vị ở biên giới, hải đảo, vùng sâu, vùng xa. Tiến tới đáp ứng cơ bản điều kiện cơ sở vật chất, trụ sở, doanh trại, điều kiện làm việc cho cán bộ, chiến sỹ, đảm bảo về số lượng, chất lượng trang thiết bị phục vụ trực tiếp chiến đấu theo tiêu chuẩn định mức. Hình thành cơ bản cơ cấu dự trữ, dự phòng đáp ứng các tình huống đột xuất về an ninh, trật tự.

**5.** Xây dựng và trang bị các hệ thống kỹ thuật đồng bộ từ Bộ đến Công an các đơn vị, địa phương bao gồm mạng viễn thông, tin học, cơ yếu; hệ thống kỹ thuật nghiệp vụ trinh sát; hệ thống kỹ thuật phục vụ công tác pháp lý và điều tra hình sự; hệ thống kỹ thuật quản lý và kiểm soát an ninh xã hội; hệ thống kỹ thuật phòng cháy, chữa cháy, tìm kiếm cứu nạn... phục vụ đắc lực cho chiến đấu và công tác.

**6.** Đảm bảo đủ trang bị cần thiết cho các lực lượng Công an nhân dân, trong đó các đơn vị vũ trang tập trung và lực lượng trực tiếp chiến đấu được trang bị mạnh về phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ, vũ khí và công cụ hỗ trợ.

**7.** Xây dựng và hoàn thiện hạ tầng mạng truyền dẫn và đảm bảo thông tin liên lạc Công an nhân dân trong mọi tình huống, đặc biệt là hạ tầng truyền dẫn xương sống băng thông rộng, chất lượng ổn định dùng riêng lực lượng Công an nhân dân quy mô đủ 03 cấp từ Bộ tới các đơn vị, địa phương phục vụ triển khai các dịch vụ thông tin liên lạc, mạng máy tính, hội nghị truyền hình, truyền hình nghiệp vụ.

**8.** Tập trung đầu tư hạ tầng kỹ thuật các nút mạng quy mô cấp 1, 2, 3 trên cơ sở đó triển khai xây dựng các hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu liên quan nhiều đơn vị, nhiều lực luợng Công an nhân dân. Triển khai các cơ sở dữ liệu quốc gia Chính phủ giao Bộ Công an quản lý. Trên cơ sở các cơ sở dữ liệu dùng chung, xây dựng và hình thành Trung tâm dữ liệu tích hợp Bộ Công an trên cơ sở hạ tầng viễn thông và mạng máy tính đa dịch vụ dùng riêng ngành Công an.

**9.** Hoàn thiện tổ chức mạng lưới y tế từ Bộ đến Công an các đơn vị, địa phương. Tập trung đầu tư, nâng cấp các cơ sở y tế theo quy hoạch đảm bảo tính hệ thống, đồng bộ và hiện đại. Từng bước xã hội hóa công tác y tế trong Công an nhân dân nhằm huy động mọi nguồn lực phục vụ công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cán bộ chiến sỹ Công an nhân dân, đồng thời chăm sóc sức khỏe các đối tượng khác do Bộ Công an quản lý.

**10.** Phát triển công nghiệp an ninh theo hướng dựa vào nền công nghiệp quốc gia và gắn kết với công nghiệp quốc phòng để sản xuất các sản phẩm chuyên dụng có trình độ công nghệ và tính năng kỹ thuật cao, đến năm 2030, trang bị thay thế phần lớn các phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ hiện còn phải nhập của nước ngoài. Các sản phẩm được tạo ra phải đạt được yêu cầu, chất lượng, có giá thành hợp lý và tính cạnh tranh cao so với sản phẩm cùng loại trên thị trường trong và ngoài nước.

**11.** Xây dựng được đội ngũ cán bộ hậu cần - kỹ thuật đủ mạnh với cơ cấu hợp lý bao gồm các nhà khoa học, chuyên gia giỏi, công nhân, kỹ thuật viên lành nghề và cán bộ quản lý, tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, gắn bó với công tác hậu cần - kỹ thuật Công an nhân dân, được bố trí đồng bộ từ Bộ đến Công an các địa phương; có đủ khả năng quản lý, nghiên cứu ứng dụng, cải tiến, chế tạo, khai thác sử dụng các loại phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ, vũ khí, công cụ hỗ trợ đáp ứng yêu cầu công tác, chiến đấu của lực lượng Công an nhân dân. Nâng cao hiệu quả công tác chăm sóc bảo vệ sức khoẻ cán bộ chiến sỹ Công an nhân dân trong tình hình mới./.